



KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

SỐ 1 - 2022

ISSN 2525-2313

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN

LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH CẤP VÀ TRAO GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN "MẬT ONG HƯƠNG SƠN"

VÀ TRAO QUYẾT ĐỊNH CHẤP NHẬN ĐƠN HỢP LỆ,
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
THEO ĐỀ ÁN "HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TỈNH HÀ TĨNH, GIAI ĐOẠN 2015-2020

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 03 năm 2022



➔ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SẢN PHẨM BÊ TÔNG ĐƯỜNG CAO TỐC TỪ XỈ THÉP FORMOSA

➔ VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KH&CN TRONG PHÁT TRIỂN KT-XH TỈNH NHÀ

➔ CHI ĐOÀN SỞ KH&CN - PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO, XUNG KÍCH, TÌNH NGUYỆN...

Bản tin
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Số 1 - 2022



Chịu trách nhiệm xuất bản

ĐỖ KHOA VĂN

Giám đốc Sở KH&CN

Trưởng ban Biên tập

PHAN TRỌNG BÌNH

P.Giám đốc Sở KH&CN

Thư ký

PHAN CÔNG CỬ

Biên tập viên

PHAN CÔNG CỬ
NGUYỄN QUANG TÙNG

Địa chỉ: 142 Trần Phú - TP. Hà Tĩnh

Điện thoại: 02393.856 638

Http : //www.skhcn.hatinh.gov.vn

Email : phongttt.skhcn@hatinh.gov.vn

Ảnh bìa 1:

Ông Nguyễn Huy Trọng - Phó Giám đốc Sở KH&CN trao Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu "Mật ong Hương Sơn" cho UBND huyện Hương Sơn.

Ảnh: **Quang Tùng**

In 1000 cuốn, khổ 19 x 26,5cm, tại CÔNG TY CP IN HÀ AN. Số 09, ngõ 442 - Đường Nguyễn Công Trứ - TP. Hà Tĩnh. ĐT: 02393.859 471. Giấy phép xuất bản số 59/GPXB-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh cấp ngày 22/9/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2022.

TRONG SỐ NÀY

**HOẠT ĐỘNG TRAO ĐỔI - NGHIÊN CỨU
TRIỂN KHAI**

- ✦ Phát triển bền vững sản phẩm bê tông đường cao tốc từ xi thép FORMOSA 1
- ✦ Đóng góp của đội ngũ trí thức cho khoa học và công nghệ - Nhìn lại sau 30 năm tái lập tỉnh 5
- ✦ Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát hàng giả, hàng nhái trên địa bàn Hà Tĩnh 9
- ✦ Tuổi trẻ Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh đoàn kết, sáng tạo, xung kích, tình nguyện 12
- ✦ Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục và đào tạo 14
- ✦ Tạo lập và phát triển nhãn hiệu mật ong Hương Sơn 17
- ✦ Chuyển đổi số là khâu đột phá để Hà Tĩnh thực hiện Đề án xây dựng tỉnh nông thôn mới 19
- ✦ Thành công bước đầu từ dự án ứng dụng khoa học - kỹ thuật phát triển kinh tế vườn đồi ở Kỳ Anh 21
- ✦ Ứng dụng khoa học - công nghệ trong xử lý rác thải 24
- ✦ Ứng dụng công nghệ IoT trong sản xuất ra sạch ở Hà Tĩnh
- ✦ Sáng chế của 2 học sinh Hà Tĩnh được ghi danh trong "Sách vàng sáng tạo Việt Nam" 28

**ĐIỂM TIN HOẠT ĐỘNG KH&CN
QUÝ I/2022**

30

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SẢN PHẨM BÊ TÔNG ĐƯỜNG CAO TỐC TỪ XỈ THÉP FORMOSA

ThS. Phan Trọng Bình

Phó GD Sở KH&CN

Nguồn cốt liệu cho bê tông xi măng hay bê tông Asphalt làm đường khi xây dựng đường cao tốc trên cả nước cơ bản là thiếu các cốt liệu đáp ứng chất lượng tốt. Xi thép Formosa cơ bản có đủ phẩm chất đáp ứng dạng cốt liệu chất lượng tốt từ thành phần hạt cũng như độ ổn định chất lượng. Đây là những tín hiệu cho thấy việc ứng dụng cốt liệu xi thép làm bê tông và triển vọng ứng dụng xi thép làm cốt liệu cho bê tông làm đường cao tốc với các dự án đi qua địa bàn bắc miền Trung là hoàn toàn có thể trở thành hiện thực.

1. TÌNH TRẠNG SỬ DỤNG XỈ THÉP LÀM ĐƯỜNG TRÊN THẾ GIỚI

Trên thế giới, ở các Quốc gia và Châu lục phát triển như Châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản và Singapore, xỉ thép đã được tái chế và sử dụng rộng rãi, trong đó chủ yếu là ứng dụng sản xuất vật liệu xây dựng đường giao thông, đặc biệt là bê tông nhựa (BTN) và hỗn hợp đá vữa nhựa (SMA). thực tế việc tái chế và sử dụng xỉ thép đã có từ lâu và đặc biệt được áp dụng phổ biến ở các nước phát triển, nơi có các quy định về bảo vệ môi trường nghiêm ngặt.

Ở Châu Âu: từ năm 1993 tại Hội nghị về xỉ gang và xỉ thép họp tại Duisburg các nước Liên minh châu Âu đã có ý tưởng thành lập “Nhóm công tác về xỉ” và đến năm 2000 (sau 7 năm hoạt động) đã chính thức thành lập “Hiệp hội Xi châu Âu (European Slag Association – EU-ROSLAG)”. Liên minh châu Âu công nhận xỉ gang và xỉ thép là sản phẩm phụ của các nhà máy luyện thép chứ không phải chất thải (xỉ thải). Năm 2016, Châu Âu sản xuất khoảng 24,6 triệu tấn xỉ lò cao và 18,4 triệu tấn xỉ luyện thép. Năm 2018 con số này là 20,7 triệu tấn xỉ lò cao; 16,3 triệu tấn xỉ luyện thép. Trong số 16,3 triệu tấn xỉ luyện thép ở châu Âu (52,3% là xỉ BOF, 34,9% là xỉ EAF và 12,6% là các loại xỉ khác của nhà máy thép), 11,8 triệu tấn hay 72,4% đã được thu hồi, 15,3% được chuyển đến kho lưu trữ tạm thời và 12,3% được chuyển đến bãi chứa và bãi chôn lấp. Với 70,6%, tỷ lệ lớn hơn được sử dụng làm cốt liệu trong sản xuất bê tông thay vì sỏi và đá dăm; 1,3% xỉ sản xuất được sử dụng trong xây dựng đường bộ; 4,5% được sử dụng trong kỹ thuật thủy lợi. Một lượng tương đối lớn 13,1% được sử dụng làm

phân bón; 10,5% còn lại được tái chế trong các quy trình luyện kim hoặc sử dụng trong các ứng dụng khác.

Ở Thụy Điển, khoảng 1/4 lượng xỉ thép được sử dụng để làm đường giao thông. Xi lò điện hồ quang của công ty Ovako đã được sử dụng trong BTN tại một số nơi như: vòng xuyên giao thông Gråda ở Borlänge (2005); vòng xuyên trên Quốc lộ 66 tại lối vào Smedjebacken (2006); một vài vòng xuyên lớn ở Gävle; tại lối ra đường cao tốc E4 phía Nam và tại một bùng binh ở phía Bắc thành phố (2010).

Ở Hoa Kỳ: khoảng 17,0 triệu tấn xỉ sắt thép được sản xuất trong năm 2019, xỉ thép đã trở thành một trong những nguồn cốt liệu chính cho xây dựng mặt đường ô tô cao tốc. Trong những thập kỷ qua, việc sử dụng xỉ thép trên mặt đường HMA đã được chứng minh là rất thành công trên toàn nước Mỹ. Đặc biệt, xỉ thép là một trong những cốt liệu cao cấp để xây dựng mặt đường HMA thông minh cho lưu thông xe tải nặng, bao gồm SMA và lớp phủ HMA mỏng và siêu mỏng, do các đặc tính vật lý và cơ học đặc biệt của nó, chẳng hạn như độ

cứng, độ bền và kết cấu bề mặt. Một ứng dụng tiềm năng khác đối với xi thép là xử lý bề mặt ma sát cao (HFST) đang ngày càng thu hút sự chú ý của các kỹ sư như một giải pháp hiệu quả để giải quyết bài toán ma sát trên các đường cong nằm ngang.

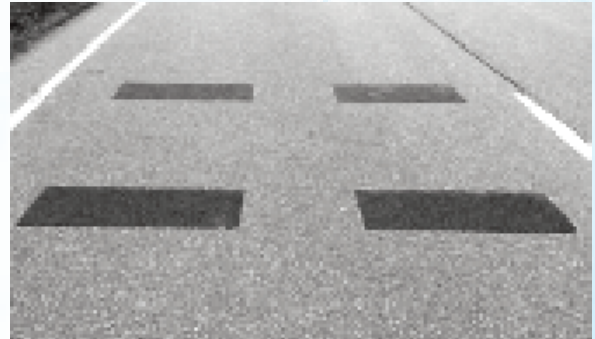
Ở Nhật Bản, từ cuối những năm 1960, việc sử dụng xi sắt (bao gồm cả xi sắt và thép) trong nền đường bắt đầu có

thông chiếm đến 37%. Từ năm 1978 các tập đoàn sản xuất gang thép cùng một số DN sản xuất xi măng và Công ty thương mại đã thông nhất thành lập “Hiệp hội Xi Nhật Bản (Nippon Slag Association)” nhằm mục đích “tạo ra cộng đồng tái chế xi gang và xi thép”. Năm 2013, Nhật Bản ban hành Tiêu chuẩn JIS A 5015 : 2013 “Xi thép cho đường giao thông”.

trương đương và tốt hơn hỗn hợp BTN thông thường. Năm 2019, Zhou Yan và Zhang Hao đã công bố nghiên cứu về chế tạo và đặc tính của BTN xi thép dựa trên cốt liệu xi thép trên tạp chí Materials Science and Engineering. Kết quả cho thấy, cốt liệu xi thép có nhiều cạnh và góc, có lợi cho việc chịu nén ép và làm cho hỗn hợp BTN xi thép có khả năng chống biến dạng tốt



Hình 1: Lớp phủ mặt đường cao tốc phủ lớp HMA dày 19mm chứa 39% xi thép



Hình 2: Miếng và thử nghiệm bằng lớp HFST với xi thép trên đường cao tốc

hiệu quả. Năm 2004, Nhật Bản sản xuất 34,7 triệu tấn xi kim loại, trong đó 3,1 triệu tấn xi EAF. Trong số 34,7 triệu tấn xi, 70% được sử dụng trong các ứng dụng khác nhau, trong đó 2,7 triệu tấn được sử dụng làm tổng hợp. Nhận thức được những khó khăn của ngành thép trong việc xử lý xỉ, chính phủ yêu cầu chính quyền các khu vực mua xỉ đã qua xử lý và các sản phẩm phế thải tái chế khác để hỗ trợ chương trình tái chế đang phát triển của Nhật Bản. Năm 2007, ước tính 85-95% xi thép được sử dụng trong các dự án xây dựng cho chính quyền trung ương và tỉnh. Tính đến năm 2013, 98% xi thép đã được tái chế. Trong đó, tỷ lệ xi thép ứng dụng trong xây dựng đường giao

Ở Trung Quốc: việc sử dụng xi sắt và thép đã tăng lên đáng kể trong những năm gần đây. Năm 2018, cả nước sản xuất khoảng 225 triệu tấn xỉ lò cao và khoảng 122 triệu tấn xỉ lò luyện thép. Kể từ khoảng năm 2000, các nhà sản xuất thép quan trọng nhất của Trung Quốc đã đầu tư vào các nhà máy tạo hạt và nghiên cứu xỉ lò cao. Ước tính hiện nay, 95% xỉ lò cao được tạo thành hạt và được sử dụng hoàn toàn trong công nghiệp xi măng và bê tông. Năm 2007, Shaopeng Wu và các cộng sự đã công bố nghiên cứu về tối ưu cốt liệu xi thép cho hỗn hợp SMA trên tạp chí Building and Environment. Kết quả nghiên cứu đã chứng minh rằng hỗn hợp SMA sử dụng xi thép có các đặc tính kỹ thuật

hơn ở nhiệt độ cao. So sánh tính năng của hỗn hợp bê tông nhựa sử dụng cốt liệu từ đá vôi cho thấy hỗn hợp bê tông nhựa xi thép được thử nghiệm vượt trội hơn so với hỗn hợp bê tông nhựa từ cốt liệu đá vôi ở tính ổn định nhiệt độ cao và ổn định nước. Năm 2020, Jinzhou Liu và cộng sự đã công bố kết quả nghiên cứu về sự phân phối của phân tử động lực học và sự bám dính của thành phần nhựa đường trên xi thép trên tạp chí Construction and Building Materials cho thấy: nhựa trong nhựa đường có thích hợp tập hợp xung quanh các khoáng chất kiềm yếu (đá vôi) và kiềm mạnh (xi thép) do hoạt động của điện tích để tạo ra các đặc tính kết dính tốt. Tương tác giữa các khoáng

axit và nhựa đường là yếu tố do đó sự phân bố của nhựa đường có liên quan đến trọng lượng phân tử của các thành phần. Xi thép làm tăng sự tập trung của từng thành phần của nhựa đường trên bề mặt khoáng vật. Ngay cả khi bị xói mòn do nước, sự tập trung cao nhất của nhựa dẻo và nhựa đường vẫn cao hơn so với đá granit và đá vôi. Đối với cả điều kiện khô và ướt, xi thép có khả năng kết dính cao hơn với nhựa đường, sau đó là đá vôi và đá granit. Độ ẩm làm giảm khả năng bám dính của xi thép, đá vôi và đá granit lần lượt là 9,99%, 76,70% và 80,15%. Ở Trung Quốc thì đã xây dựng tiêu chuẩn về xi thép sử dụng cho Bê tông nhựa và SMA được trình bày trong tiêu chuẩn của Hiệp hội gang thép Trung Quốc, tiêu chuẩn cũng đã đưa ra cấp phối cho cốt liệu lớn sử dụng xi thép từ S8 đến S14 tương ứng với loại xi thép có cỡ hạt từ D25mm đến D5mm, tương tự như cấp phối của ASTM D448; cấp phối cho cốt liệu nhỏ có 2 loại là S15, S16 tương ứng với cỡ hạt từ 0-5 và 0-3mm, tương ứng với cấp phối cốt liệu nhỏ cho bê tông nhựa ASTM D1073.

Ở Australia: mặc dù là nước sản xuất gang thép không nhiều, nhưng từ năm 1990 họ đã thành lập “Hiệp hội xi gang và xi thép Ôx-trâyli (Australia Iron and Steel Slag Association – ASA)” nhằm mục đích quản lý việc nhập khẩu xi gang và xi thép về chế độ sử dụng cho nhu cầu của họ. Năm 2002, Hiệp hội xi Australasian đã ban hành hướng dẫn sử dụng xi sắt và thép trong đường bộ. Theo đó, khi được thiết kế phù hợp với quy trình kỹ thuật, xi lò thép tạo ra hỗn hợp BTN có đặc tính độ từ biến thấp và mô đun đàn hồi cao và phù hợp để sử dụng trên đường chịu tải trọng giao thông cao và ứng suất cắt.

Ở Singapore: kể từ năm 1994, 100% xi thép tạo ra đã được tái chế thành cốt liệu sử dụng để làm lớp phủ mặt đường ô tô. Năm 2015, tại hội nghị quốc tế lần thứ 9 về đường và sân bay, HONG Yiyang và cộng sự đã công bố kết quả nghiên cứu chứng minh rằng: xi thép khi được xử lý và xử lý đúng cách, các đặc tính hóa học, khoáng vật học, cơ học và địa lý của nó thường vượt trội so với vật liệu từ tự nhiên, đặc biệt là đối với cốt liệu cho bê tông nhựa.

Ở Vương Quốc Anh, xi thép được tái sử dụng lại 100%. Năm 2013, nước này đã có Tiêu chuẩn BS EN 13242 : 2013 “Cốt liệu rời hoặc kết dính thủy lực sử dụng trong xây dựng và đường giao thông”.

Ở Đài Loan: năm 2016, Jian Shiuh Chen và cộng sự đã công bố kết quả nghiên cứu về “Đặc tính kỹ thuật và chất lượng của BTN kết hợp xi thép” trên tạp chí Construction and Building Materials. Từ các thử nghiệm và khảo sát về đặc tính được thực hiện trong nghiên cứu, kết quả cho thấy xi thép lò thổi (BOF) có thể đáp ứng các yêu cầu đặc điểm kỹ thuật về cốt liệu BTN đặt ra đối với đường cao tốc. Việc sử dụng xi thép làm chất thay thế cốt liệu thô có thể nâng cao các đặc tính kỹ thuật của BTN. Xi thép BOF bao gồm các hạt có kết cấu thô và góc cạnh sẽ làm tăng cơ chế liên kết với nhau. Tỷ lệ độ bền kéo cho thấy khả năng chống ẩm vượt trội của hỗn hợp bê tông nhựa gốc xi thép so với hỗn hợp bê tông nhựa từ cốt liệu tự nhiên. Hỗn hợp xi có khả năng chống hằn lún tốt hơn so với hỗn hợp thông thường. Trên các vị trí được thử nghiệm, khu vực xi thép



Hình 3: Đường cao tốc E4 ở phía nam Nyköping ở Thụy Điển sử dụng xi lò cao



Hình 4: Vòng xuyến sử dụng bê tông nhựa đường xi thép ở Smedjebacken, Thụy Điển

hoạt động tốt hoặc tốt hơn vị trí kiểm soát tương đương được xây dựng bằng cốt liệu tự nhiên. Khu vực xi thép được chứng minh là có chất lượng tốt và có đủ khả năng chống trượt. Hơn nữa, đường thử nghiệm đã chứng minh rằng xi thép có thể được sử dụng làm cốt liệu thô ở những vị trí mà dự kiến sẽ thực hiện các thao tác phanh gấp hoặc quay vòng. Kết quả thử nghiệm từ phòng thí nghiệm và đường thử nghiệm đều cho thấy việc sử dụng xi thép làm cốt liệu là một lựa chọn khả thi cho hỗn hợp bê tông nhựa trộn nóng.

Ở Malaysia: Theo kết quả nghiên cứu của Adham Mohammed Alnadish và cộng sự được đăng tải trên tạp chí Applied Sciences năm 2021 về đặc tính của nhựa đường hỗn hợp âm kết hợp với cốt liệu xi thép thô cho thấy hỗn hợp bê tông nhựa kết hợp xi thép lò hồ quang điện (EAF) thể hiện các đặc tính tốt hơn so với hỗn hợp bê tông nhựa được làm bằng hỗn hợp thông thường.

Có thể thấy, trên thế giới xi thép được tái chế sử dụng nhiều trong các công trình giao thông, đặc biệt đối với bê tông nhựa và SMA. Xi thép là nguồn thay thế dồi dào cho cốt liệu đá dăm và có những tính chất đặc biệt tương thích với nhựa đường trong chế tạo vật liệu áo đường. Việc tận dụng phế thải công nghiệp như tro bay, xi thép, vv.. hay các vật liệu tái tạo cho các công trình xây dựng đang là xu hướng phát triển bền vững chung của các quốc gia trên toàn thế giới cần được đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn.

2. KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG XI THÉP LÀM ĐƯỜNG Ở HÀ TĨNH

Khu liên hợp gang thép Formosa tại Hà Tĩnh với công suất giai đoạn 1 là 7,5 triệu tấn/năm, khối lượng xi thép phát sinh là 1.010.000 tấn trong đó (xi lò cao làm nguội chậm là 92.000 tấn (chiếm 9,11%) và xi thép là 918.000 tấn chiếm 90,89% (xi khử lưu huỳnh 112.000 tấn+xi lò chuyên 733.000 tấn, xi đúc 73.000)), lượng xi thép phát thải từ nhà máy này rất lớn ngay bây giờ và trong tương lai những năm sau.

Bình quân tại khu liên hợp gang thép Formosa, xi thép phát sinh 2.200-2.300 tấn/ngày, trong đó có 03 loại đã được hợp chuẩn khối lượng khoảng 2.100 tấn/ngày (Xi lò chuyên 1.600 tấn/ngày, Xi lò đúc 330 tấn/ngày và Xi khử lưu huỳnh 130 tấn/ngày); 04 loại còn lại (Thép xỉ, Bột tự xỉ lo chuyên, Gang xỉ, Bột tự xỉ khử lưu huỳnh) Công ty Formosa tái sử dụng nội bộ. Xi thép của công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh (Công ty FHS) đã được chứng nhận phù hợp với các tiêu chuẩn được chỉ dẫn tại Quyết định số 430/QĐ-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chỉ dẫn kỹ thuật “Xi gang và xi thép sử dụng làm vật liệu xây dựng”. Từ năm 2017 đến nay, Công ty Formosa sử dụng các loại xi thép đã được hợp chuẩn, hợp quy làm vật liệu san lấp nội bộ tại một số hạng mục công trình trong khuôn viên nhà máy và chuyển giao cho 07 đơn vị (05 đơn vị ngoài tỉnh, 02 đơn vị tại thị xã Kỳ Anh) sử dụng làm vật liệu

xây dựng, phụ gia sản xuất xi măng,... với tổng khối lượng 1,3 triệu tấn, hiện đang tồn kho 296.000 tấn xi thép tại 03 bãi chứa xi trong khuôn viên Nhà máy. Tại khu vực thị xã Kỳ Anh hiện có 02 đơn vị đã sử dụng vật liệu xi thép làm vật liệu san lấp mặt bằng (Dự án Nhà máy sản xuất, chế biến lâm sản tiêu thụ nội địa và xuất khẩu tại phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh với diện tích san lấp 15 ha (sử dụng khoảng 400.000 tấn) và Dự án Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng và phụ gia xi măng Việt Hải tại xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh với diện tích san lấp 15ha (sử dụng khoảng 350.000 tấn).

Tại Hà Tĩnh, nhu cầu về xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông cũng như duy tu phục hồi các tuyến đường đã xuống cấp là rất lớn. Việc sử dụng hỗn hợp đá vữa nhựa Stone Mastic Asphalt sử dụng cốt liệu xi thép Formosa sẽ góp phần giải quyết các bài toán về Kỹ thuật -Kinh tế -Môi trường trong việc xây dựng đường cấp cao và duy tu phục hồi mặt đường ô tô hiện nay. SMA tạo ra một kết cấu lớp mặt đường bền vững, có độ nhám bề mặt và khả năng kháng lún vệt bánh xe tốt. Lượng xi thép dồi dào từ nhà máy gang thép Formosa sẽ là phép giải cho bài toán nguồn cốt liệu đầu vào trong khi nguồn nguyên liệu tự nhiên đang dần cạn kiệt và hệ lụy từ khai thác nguyên liệu khoáng sản đang là quá lớn. Đây cũng là giải pháp hữu ích cho việc xử lý chất thải rắn của nhà máy gang thép Formosa, góp phần bảo vệ môi trường và mang lại hiệu quả kinh tế.

P.T.B

ĐÓNG GÓP CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC CHO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - NHÌN LẠI SAU 30 NĂM TÁI LẬP TỈNH

Ths. Nguyễn Huy Trọng

Phó GD Sở KH&CN



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Trần Thế Dũng phát biểu tại buổi tọa đàm khoa học; ảnh: DC

Ngay từ những ngày đầu tái lập tỉnh với bộ phận công việc; cả hệ thống chính trị tập trung lãnh đạo, củng cố, kiện toàn bộ máy từ tỉnh đến cơ sở. Đoàn cán bộ Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Hà Tĩnh từ thành phố Vinh về Hà Tĩnh nhận nhiệm vụ chỉ có 22 người; đến cuối năm 1991, công tác kiện toàn tổ chức đã

cơ bản hoàn thành. Các hoạt động khoa học kỹ thuật của tỉnh từng bước đã đi vào nề nếp, ổn định. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã thông qua phương hướng hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh giai đoạn 1991 – 1995 với 12 chương trình trọng điểm. Để nhanh chóng đưa nền kinh tế của tỉnh phát

triển đi lên, tiến kịp với nhịp độ phát triển chung của đất nước, cùng với việc giải quyết tốt các vấn đề về cơ chế, chính sách, thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ, công tác tư tưởng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh rất quan tâm tới công tác khoa học kỹ thuật, coi đây là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển về

mọi mặt của địa phương. Trước hết là chăm lo kiện toàn củng cố Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật của các ngành, các địa phương làm cơ sở cho việc tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động khoa học kỹ thuật trên địa bàn tỉnh. Một trong 12 chương trình khoa học và công nghệ trọng tâm mà tỉnh quan tâm ưu tiên cho giai đoạn đầu thời kỳ tái lập tỉnh đó là “Nâng cao dân trí và kiến thức cho nhân dân và đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật bằng thông tin, hội thảo, đào tạo và giao đề tài nghiên cứu cùng với cơ chế khuyến khích sáng tạo. Tổ chức hệ thống hoạt động khoa học và công nghệ từ cơ sở đến tỉnh”. Đại hội tỉnh Đảng bộ Hà Tĩnh lần thứ XIII (vòng 2) diễn ra từ ngày 20 đến ngày 22/01/1992 cũng đã quyết định những vấn đề quan trọng về phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương trong những năm 1992 -1995. Riêng về khoa học công nghệ, Nghị quyết đã chỉ rõ: “Tạo điều kiện cho cán bộ khoa học kỹ thuật, văn học nghệ thuật sáng tạo được nhiều công trình và sản phẩm mới phục vụ sản xuất và đời sống. Có chế độ đãi ngộ cho những cán bộ có tài năng. Chú ý áp dụng các công nghệ mới, khuyến khích phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 26 ngày 30/3/1991 của Bộ Chính trị về khoa học và công nghệ”.

Với chủ trương, đường lối đúng đắn, kịp thời của Đảng, đội ngũ trí thức Hà Tĩnh đã nhanh chóng được tập hợp, củng cố, tích cực tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; năm 1992, đã có 15 đơn vị lập kế hoạch, đăng ký 60 đề tài khoa học công nghệ. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã xem xét, tập hợp thành 31 danh mục đề tài trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đồng thời tổ chức xét duyệt 33 đề tài, dự án, trong đó có 27 đề tài, dự án được đưa vào kế hoạch cấp kinh phí triển khai thực hiện. Các đề tài, dự án trong năm đều được triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm yêu cầu chất lượng. Một số đề tài đã được nghiệm thu, đánh giá đạt kết quả tốt như đề tài: “Áp dụng các giống lúa năng suất cao trên các vùng sinh thái khác nhau” của Trung tâm Phát triển Khoa học Công nghệ Hà Tĩnh. Từ kết quả nghiên cứu của đề tài đã kết luận và đề nghị đưa ra được bộ giống lúa mới: DT10, DT11, A20, VX83 thích hợp với điều kiện canh tác trên đất Hà Tĩnh, cho năng suất cao; đề tài: “Nghiên cứu trồng và chế biến cây thanh hao hoa vàng làm nguyên liệu sản xuất thuốc trị bệnh sốt rét”; dự án: “Sản xuất bom Unicef”, “Phát triển mô hình VAC”,... cũng đã đưa lại nhiều kết quả tốt, ứng dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả cao đã góp phần từng bước ổn định, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà ngay từ những năm đầu tái lập tỉnh.

Trải qua 30 năm sau ngày tái lập tỉnh, đội ngũ trí thức của Hà Tĩnh đã trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Tính đến năm 2021, Hà Tĩnh có trên 36.000 trí thức, trong đó có: 06 giáo sư và phó giáo sư, 78 tiến sỹ, 04 nhà giáo Nhân dân, 05 thầy thuốc Nhân dân, 79 nhà giáo ưu tú, 74 thầy thuốc ưu tú đang công tác và sinh sống trên địa bàn tỉnh ; tăng gần 09 lần so với năm 1992. Cùng với sự phát triển của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ, các cơ sở nghiên cứu từng bước được đầu tư xây dựng theo hướng hiện đại hóa, đặc biệt là trên lĩnh vực Y dược, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp... Nhiều hoạt động nghiên cứu, triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ của đội ngũ trí thức Hà Tĩnh đã ghi dấu ấn đóng góp không nhỏ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nông thôn mới. Trong giai đoạn này, khi cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang phát triển mạnh mẽ, tác động đa chiều đến tất cả các ngành, lĩnh vực và đời sống xã hội. Xác định tầm quan trọng của khoa học và công nghệ, đội ngũ trí thức của tỉnh đã tích cực đóng góp tham mưu về cơ chế, chính sách và nghiên cứu ứng dụng, đã tạo sự lan tỏa mạnh mẽ về nghiên cứu khoa học góp phần đưa nhanh các kết quả nghiên cứu ứng dụng vào thực tiễn. Riêng giai đoạn 2015-2020 hoạt động nghiên cứu,

ứng dụng KH&CN cấp tỉnh đã triển khai thực hiện 102 đề tài, dự án và trên 10 đề tài, dự án cấp bộ, thuộc các lĩnh vực: khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học nông nghiệp, khoa học y dược, khoa học kỹ thuật và công nghệ và các nhiệm vụ hỗ trợ nhân rộng; theo kết quả thông kê đánh giá của ngành Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2015-2020 có trên 90% đề tài dự án sau nghiệm thu đều được ứng dụng có hiệu quả vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

Các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai mà đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ đề xuất luôn bám sát vào thực tiễn đời sống xã hội, hướng đến nhu cầu của người dân, các tổ chức và doanh nghiệp, nhiều đề tài, dự án đã đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh, cung cấp luận cứ khoa học giúp các nhà quản lý hoạch định chủ trương, chính sách, quy hoạch, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Nhiều kết quả nghiên cứu có sức lan tỏa lớn, có giá trị thực tiễn cao đã và đang được duy trì và phát triển, tiêu biểu trên một số lĩnh vực:

Về lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn: kết quả các đề tài nghiên cứu đã làm phong phú thêm giá trị văn hóa, lịch sử của con người Hà Tĩnh; cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và ban

hành các Nghị quyết, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực, điển hình như: các đề tài nghiên cứu đổi mới hoạt động của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; nghiên cứu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp,..., kết quả các đề tài là cơ sở khoa học để BCH Tỉnh ủy ban hành các Nghị quyết về xây dựng Đảng đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong giai đoạn mới, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết chuyên đề Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đại biểu HĐND các cấp. Các đề tài khai thác các giá trị văn hóa như: đề tài nghiên cứu về “Mộc bản trường học Phúc Giang”, “Giá trị tư liệu lịch sử dòng họ Nguyễn Huy - Trường Lưu liên quan về biên giới và biển đảo Việt Nam” là cơ sở khoa học quan trọng để được công nhận là Di sản tư liệu thuộc chương trình ký ức thế giới, khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO; đề tài “Nghiên cứu giá trị di sản Hán Nôm thế kỷ XVII-XX của dòng họ Nguyễn Huy, huyện Can Lộc”, cũng đã khẳng định việc đáp ứng các tiêu chí của Danh mục di sản đề cử thuộc Chương trình ký ức thế giới.

Về Lĩnh vực nông nghiệp: các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đã góp phần vào thành công của chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng

nông thôn mới của tỉnh; chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); một số dự án đã được triển khai theo chuỗi giá trị từ khâu giống, nuôi trồng, chế biến, bảo quản, xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và truy xuất nguồn gốc như: “Dự án Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng vùng sản xuất lúa chất lượng cao J02 và Bắc Hương 9 theo chuỗi liên kết” đã xây dựng nên thương hiệu gạo Ngọc Mầm của Công ty TNHH KC Hà Tĩnh; các dự án du nhập, khảo nghiệm, sản xuất thử nghiệm các giống cây, con có triển vọng như: gạo BQ, nếp 98, đậu xanh ĐX 07,... Một số đề tài, dự án được triển khai theo hướng đa dạng hóa đối tượng và hình thức nuôi trồng thủy sản; ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sản xuất sạch, an toàn, nâng cao năng suất, chất lượng và giải quyết các vấn đề về dịch bệnh như: đề tài “Nghiên cứu phòng trừ bệnh đốm đen hại bưởi Phúc Trạch”; “Chuyển giao quy trình thụ phấn bổ sung cho cây bưởi Phúc Trạch bằng biện pháp cơ giới”; nuôi thâm canh tôm càng xanh, cá trắm giòn, chép giòn, cá chim vây vàng, nuôi chim yến và nghiên cứu bảo tồn các loài linh trưởng quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng; bảo tồn và phát triển các loài hoa lan quý, trà hoa vàng và các dự án sản xuất rau, hoa, dưa lưới công nghệ cao đã góp phần đem lại hiệu quả thiết thực cho người dân và doanh nghiệp. Đây mạnh ứng dụng

công nghệ sinh học sản xuất các chế phẩm phục vụ trong nông nghiệp, xử lý môi trường đặc biệt là môi trường chăn nuôi tập trung; Hằng năm, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đã sản xuất và cung cấp hàng nghìn lít chế phẩm xử lý môi trường cho các trang trại chăn nuôi tập trung, cho người dân sản xuất phân hữu cơ nhằm hướng đến một nền sản xuất nông nghiệp hữu cơ, an toàn, thân thiện với môi trường.

Về lĩnh vực Y Dược: Khoa học và công nghệ được ứng dụng rộng rãi trong công tác phòng ngừa, chẩn đoán và khám chữa bệnh góp phần nâng cao việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; đã nghiên cứu sản xuất thành công viên ngậm thông phế, viên nhuận tràng, cốm dùng trong điều trị bệnh tiêu chảy ở trẻ em, chèn hạ áp hoàn toàn bằng thuốc nam; xây dựng mô hình điều trị và quản lý bệnh tăng huyết áp tại tỉnh Hà Tĩnh, biên soạn cuốn cẩm nang về phòng chống và điều trị bệnh tăng huyết áp tại cộng đồng. Các sản phẩm "Viên ngậm thông phế", "Viên nhuận tràng" hoàn toàn bằng thuốc nam, đã có mặt trên thị trường toàn quốc và một số nước trên thế giới như Lào, Thái Lan, Ấn Độ.

Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ: tập trung nghiên cứu, áp dụng các giải pháp bảo vệ môi trường, nhất là môi trường chăn nuôi; ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất chế phẩm, giá thể

phục vụ sản xuất và bảo vệ môi trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước. Một số kết quả điển hình như: ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình xử lý môi trường trang trại chăn nuôi lợn công nghiệp tại Hà Tĩnh, với kết quả nước thải chăn nuôi sau xử lý đạt cột A, đảm bảo quy định bảo vệ môi trường; nghiên cứu xây dựng phần mềm nền DVC trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh, kết quả đang được ứng dụng tích cực trong việc triển khai DVC trực tuyến tại các sở, ngành trong tỉnh; nghiên cứu xây dựng phần mềm và bộ tiêu chí đánh giá chính quyền điện tử các cấp phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đã xây dựng bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ chính quyền điện tử các cấp đáp ứng yêu cầu của địa phương.

Các chuyên đề, dự án hỗ trợ nhân rộng: phục vụ công tác quản lý nhà nước; nhân rộng các kết quả đã được nghiên cứu, các tiến bộ kỹ thuật phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Một số điển hình như: nhân rộng mô hình sản xuất dưa lưới và hoa cúc trong nhà màng, nhà lưới; mô hình nuôi tôm càng xanh;...

Có thể nói, cùng với những đóng góp to lớn trên các lĩnh vực của đội ngũ trí thức Hà Tĩnh cho sự phát triển của tỉnh nhà sau 30 năm tái lập tỉnh thì những đóng góp cho khoa học và công nghệ đã được thể hiện

qua các kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Có được kết quả đó, là sự cống hiến không biết mệt mỏi của đội ngũ trí thức dành cho sự phát triển của khoa học và công nghệ; luôn bám sát đường lối, chủ trương, chiến lược phát triển KH&CN, xác định rõ những vấn đề trọng tâm mang tính đột phá, cấp thiết trong thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội, nhu cầu của người dân và sự phát triển của doanh nghiệp đề xuất thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao KH&CN; chủ động tham mưu kịp thời ban hành các cơ chế, chính sách đúng, sát với thực tiễn.

Để sự nghiệp KH&CN có nhiều đóng góp to lớn hơn trong giai đoạn phát triển tiếp theo ngành khoa học và công nghệ rất cần sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt hơn nữa của cấp ủy chính quyền các cấp; sự đồng hành vào cuộc mạnh mẽ của các Sở, ban ngành các cơ quan truyền thông, các tổ chức hoạt động KH&CN, cộng đồng doanh nghiệp và người dân và đặc biệt là đội ngũ trí thức của tỉnh nhà nhằm tranh thủ cơ hội, tích cực chủ động tiếp cận những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư một cách đổi mới, sáng tạo để KH&CN thực sự trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững của Hà Tĩnh trong thời gian tới.

N.H.T

Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát hàng giả, hàng nhái trên địa bàn Hà Tĩnh

Đình Văn Hòa

Phó Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh

Những năm gần đây, tình trạng sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng vẫn ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp cả về quy mô, lĩnh vực lẫn phương thức sản xuất, tổ chức tiêu thụ và nhập khẩu từ bên ngoài, với nhiều hình thức, thủ đoạn tinh vi. Công tác kiểm soát hàng giả, hàng nhái trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được triển khai đồng bộ và đạt

được một số kết quả đáng kể. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập, chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Là đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hải quan trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh (Ban 389 tỉnh), Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh đã nghiên cứu và triển khai đề tài “Nâng cao

hiệu quả quản lý nhà nước ngành Hải quan Hà Tĩnh trong kiểm soát hàng giả, hàng nhái trên địa bàn”. Đề tài (không sử dụng ngân sách Nhà nước) đã được Hội đồng KH&CN chuyên ngành cấp tỉnh đánh giá cao, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát hàng giả, hàng nhái trên địa bàn.



ThS. Đỗ Khoa Văn - Giám đốc Sở KH&CN - Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành cấp tỉnh đánh giá nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách Nhà nước. Ảnh: PC

Xác định công tác chống hàng giả, hàng nhái là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần bảo vệ an ninh chính trị - kinh tế và trật tự an toàn xã hội; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ..., những năm gần đây các cấp, ngành, địa phương tại Hà Tĩnh đã làm tốt công tác nắm tình hình, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái trên địa bàn. Nhờ đó, Hà Tĩnh không phải là điểm nóng về buôn lậu, sản xuất hàng giả, tuy nhiên tình trạng kinh doanh hàng hóa giả mạo nhãn hiệu được bảo hộ, “đội lốt” hàng Việt Nam, sản phẩm mập mờ nguồn gốc, xuất xứ... lại khá nhiều, vẫn còn nhiều đối tượng, vụ việc về hàng giả, hàng nhái được phát hiện và bắt giữ trong thời gian qua.

Theo số liệu thống kê từ Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, trong năm 2021, các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh đã tiến hành bắt giữ 3.376 vụ buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng cấm, hàng lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tang vật vi phạm chủ yếu là ma túy, pháo nổ, lâm sản, đồ chơi trẻ em, quần áo, bánh kẹo, mỹ phẩm, linh kiện điện thoại... với tổng trị giá hàng hóa vi phạm 7 tỷ đồng; xử phạt vi phạm hành chính 3.090 vụ với

tổng trị giá tiền xử phạt VPHC, tiền phạt bổ sung, truy thu thuế là 39,5 tỷ đồng; xử lý hình sự 227 vụ/292 đối tượng...

Đặc biệt trong thời gian gần đây, các lực lượng chức năng trên địa bàn (Hải quan, Biên phòng, Công an, Quản lý thị trường...) liên tiếp bắt giữ các vụ vận chuyển test nhanh kháng nguyên COVID-19, vật tư thiết bị y tế, hàng hóa tiêu dùng (chè, gạo, mỹ phẩm...) không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

Trên thị trường nội địa, vẫn xảy ra các hành vi vi phạm về kinh doanh hàng không có hóa đơn, chứng từ, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ... Thông thường, các đối tượng sử dụng hóa đơn xoay vòng để hợp thức hóa hàng nhập lậu; xé nhỏ, chia lẻ hàng hóa gửi theo xe khách, khi bắt giữ lấy lý do hành lý của khách hàng để qua mặt lực lượng chức năng; trà trộn hàng hóa không có nguồn gốc, xuất xứ, hóa đơn chứng từ với các loại hàng hóa khác có hóa đơn chứng từ để sản xuất, kinh doanh...

Trên tuyến biên giới, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19, hoạt động giao thương hàng hóa trên tuyến biên giới, cửa khẩu được các lực lượng chức năng kiểm soát chặt chẽ. Tuy nhiên, hoạt động mua bán, kinh doanh hàng hóa nhập lậu, vận chuyển trái phép ma túy vẫn còn diễn ra trên một số tuyến,

địa bàn trọng điểm với nhiều phương thức, thủ đoạn và manh động hơn. Đối tượng vi phạm chủ yếu là các chủ phương tiện vận tải, lái xe vận chuyển theo tuyến từ Việt Nam đi và về từ các nước Lào, Thái Lan; cư dân vùng biên giới, những người dân đi làm ăn ở các nước Lào, Thái Lan về bị các đối tượng khác lợi dụng để vận chuyển trái phép hàng hóa. Hàng lậu thường được xé lẻ, tháo dỡ nhét hàng vào các khoang rỗng tự tạo trên thành xe, cửa xe, đệm ghế, gầm sàn xe... để vận chuyển hàng lậu.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo triển khai quyết liệt công tác chống hàng giả, hàng nhái trên địa bàn tỉnh; bên cạnh việc triển khai các kế hoạch đấu tranh cao điểm, các kế hoạch chuyên đề, các đơn vị, lực lượng trên địa bàn cũng đã làm tốt công tác phối kết hợp trong kiểm tra, giám sát, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm; quan tâm, làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Những kết quả đó góp phần từng bước thiết lập trật tự, kỷ cương trong quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo vệ quyền lợi ích của doanh nghiệp cũng như người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số bất cập, hạn chế trong

công tác quản lý nhà nước về chống hàng giả, hàng nhái như công tác tuyên truyền hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng cũng chưa được thực hiện một cách đồng bộ; hệ thống văn bản qui phạm pháp luật về chống hàng giả, hàng nhái chưa được đầy đủ, còn bất cập, còn chồng chéo, các chế tài xử lý vi phạm còn chưa đủ mạnh...

Để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, trong thời gian tới cần cần quan tâm thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, cần nâng cao vai trò, nhận thức của cấp ủy, lãnh đạo các cấp trong công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm các hành vi buôn bán, kinh doanh, vận chuyển trái phép hàng giả hàng nhái,

phải được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Thứ hai, tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh công tác phối hợp và tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, làm tốt hơn nữa công tác dự báo tình hình, kịp thời phát hiện những vấn đề nổi cộm phát sinh để có phương án ứng phó, nhất là những phương thức, thủ đoạn mới của các đối tượng buôn bán hàng giả, hàng nhái.

Thứ ba, chú trọng đến công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng với nhau và giữa các lực lượng chức năng với các doanh nghiệp trong việc phát hiện, ngăn chặn hàng giả, hàng nhái. Tăng cường mối liên hệ giữa doanh nghiệp và các cơ quan thực thi pháp luật nhằm phối hợp khi cần thiết. Chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra, tập trung vào những

địa bàn lớn nơi phát luồng hàng hóa, xây dựng kế hoạch kiểm tra đột xuất theo chuyên đề tập trung vào các mặt hàng có giá trị lớn nguy cơ bị làm giả cao.

Thứ tư, đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân nhằm nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tuyên truyền sâu rộng các tác hại của hàng giả hàng nhái và không tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu vi phạm pháp luật. Bên cạnh đó cần chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ hải quan, tiếp cận được xu hướng hội nhập, nâng cao phẩm chất đạo đức của cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng cán bộ công chức tiếp tay cho các đối tượng gian lận thương mại.

Thứ năm, đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, trang bị kiến thức, kỹ năng thực hành công nghệ thông tin cho lực lượng làm công tác kiểm soát hàng giả, hàng nhái; đặc biệt là tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong các khâu kiểm tra, giám sát và phát hiện hàng giả, hàng nhái, nhằm giảm tải được khối lượng công việc, tiết kiệm hơn thời gian và nâng cao được hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đ.V.H



Các lực lượng phối hợp tuần tra, kiểm soát vùng biên giới;
Ảnh: PV

Tuổi trẻ Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh Đoàn kết, sáng tạo, xung kích, tình nguyện

Nguyễn Hải Tú

Bí thư Chi đoàn Sở KH&CN Hà Tĩnh

Với lực lượng 34 đồng chí, chiếm trên 1/3 số cán bộ công chức, viên chức và lao động trong toàn Sở, trong những năm qua, tuổi trẻ ngành Khoa học và Công nghệ (KH&CN) luôn nỗ lực phấn đấu, rèn luyện hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình trên tất cả các lĩnh vực chuyên môn, đổi mới sáng tạo, xung kích, tình nguyện, đổ đầu xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

Phát huy vai trò của tuổi trẻ, đoàn viên thanh niên thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về KH&CN, trong đó nổi bật là tham mưu ban hành và triển khai thực hiện các đề án chính sách về sở hữu trí tuệ; thị trường KH&CN và doanh nghiệp KH&CN; khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; công nghệ sinh học; tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ..., các chính sách được hấp thụ và đi vào cuộc sống.

Trong hoạt động nghiên cứu, chuyển giao KH&CN, nhiều đoàn viên của Chi đoàn đã đề xuất, chủ trì và tham gia thực hiện nhiệm vụ cấp bộ, cấp tỉnh và cơ sở. Trong 3 năm (2019-2021), thực hiện 05 dự án cấp Bộ, 08 dự án cấp tỉnh và trên 20 nhiệm vụ khoa học công nghệ, góp phần vào sự phát triển và nâng cao vị

thế của ngành khoa học công nghệ tỉnh nhà. Nhiều đoàn viên đã tham gia và đạt giải cao trong các cuộc thi sáng kiến cấp Sở lần 1, lần 2 và Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh năm 2020, năm 2021. Có nhiều sáng kiến đã được ứng dụng vào thực tiễn, góp phần phục vụ sản xuất và đời sống của người dân tỉnh nhà như: các chế phẩm xử lý rác thải, xử lý nước thải chăn nuôi, nước thải chế biến thủy sản, nước thải sản xuất bún miến, tạo ra các loại giống nấm ăn và nấm dược liệu... Chi đoàn thanh niên đã tổ chức trên 80 lớp tập huấn với hơn 3000 lượt người tham gia, tuyên truyền về sở hữu trí tuệ, ứng dụng công

nghệ sinh học trong sản xuất phân bón, xử lý môi trường nông thôn, tuyên truyền về phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt trong khu dân cư, sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ...

Cùng với khẳng định chiều sâu về chuyên môn, Chi đoàn Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh đã xung kích, tình nguyện vì phát triển cộng đồng, đảm bảo an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới. Thông qua các cuộc phát động; "Tháng Thanh niên", "Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè", "Ngày Chủ nhật xanh"... các hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", "Uông nước nhớ nguồn"... đã thu hút



Hướng dẫn người dân xã Ngọc Sơn sử dụng chế phẩm Hattimic sản xuất phân bón hữu cơ từ phế phụ phẩm nông nghiệp;
Ảnh: QT

100% đoàn viên thanh niên nhiệt tình hưởng ứng, như: trao tặng quà cho 30 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại xã Cẩm Quan, với tổng giá trị 15 triệu đồng; tặng quà cho các trẻ em ở làng trẻ SOS, tổng giá trị 25 triệu đồng; tặng quà cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tập tốt, tổng giá trị 15 triệu đồng. Trận lũ lụt lịch sử năm 2020, Chi đoàn đã tổ chức lực lượng đoàn viên hỗ trợ dọn dẹp vệ sinh tại các trường học, các gia đình người cao tuổi tại các xã: Cẩm Thành, Cẩm Duệ... Tặng các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu trị giá 6 triệu đồng cho 01 hộ thanh niên xung phong đơn thân tại xã Cẩm Thành, tặng 500kg thịt lợn cho các tổ chức nấu ăn tình nguyện trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, lực lượng đoàn viên Chi đoàn còn tích cực tham gia các chương trình Ngày hội hiến máu tình nguyện với hơn 16 đơn vị máu, có 05 đoàn viên tham gia Câu lạc bộ máu sống Đoàn khối.

Thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và phong trào "Tuổi trẻ chung sức xây dựng nông thôn mới", nhiệm kỳ qua Chi đoàn đã triển khai 01 dự án hỗ trợ xã Cẩm Quan xây dựng vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu, hỗ trợ cây ăn quả, phân bón và tổ chức tập huấn hướng dẫn kỹ thuật cho bà con với tổng giá trị hơn 200 triệu đồng. Đoàn thanh niên cũng là lực lượng tham gia tích cực trong xây dựng mô hình phát triển kinh tế, xử lý môi trường, xử lý nước sinh hoạt tại các đơn vị Sở Khoa học và Công nghệ nhận đỡ



Trao tặng công trình "Đường cây thanh niên" tại xã Thạch Hưng; Ảnh: PV

đầu xã đạt chuẩn nông thôn mới như: Đức An, Thạch Ngọc, Kỳ Lạc... Trao tặng "Hàng cây thanh niên" với tổng giá trị 14 triệu đồng tại các xã Thạch Hưng, Thạch Lạc, Nghĩa trang Núi Nài.

Bên cạnh đó, tuổi trẻ Sở Khoa học và Công nghệ còn tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Những cuộc thi đấu bóng chuyền hơi hay những trận đấu bóng bàn cuối giờ làm việc đã thực sự góp phần nâng cao sức khỏe, gắn kết đồng nghiệp, lan tỏa yêu thương, xây dựng môi trường văn hóa công sở.

Phát huy những thành tích đã đạt được, Nghị quyết Đại hội Chi đoàn nhiệm kỳ 2022-2024 đặt ra 7 chỉ tiêu phấn đấu, trong đó: Hằng năm phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu do Đảng ủy, Đoàn cấp trên giao và Chi đoàn đề ra; Chi đoàn được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có ít nhất 10 đề tài nghiên cứu

khoa học được ứng dụng có hiệu quả vào thực tiễn, và có ít nhất 01 đề tài ý tưởng tham gia cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, 01 đề tài liên quan đến lĩnh vực chuyên đổi số; tham gia xây dựng ít nhất 01 công trình hỗ trợ đỡ đầu xây dựng nông thôn mới; thực hiện ít nhất 06 hoạt động tình nguyện, nhân đạo cho đối tượng chính sách, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

Trong những ngày tháng 3 sục sôi nhiệt huyết của tuổi trẻ, Chi đoàn Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh lại cùng nhau "Đoàn kết - Sáng tạo - Xung kích - Tình nguyện", thích ứng an toàn với đại dịch Covid-19, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Chi đoàn Sở Khoa học và Công nghệ nhiệm kỳ 2022 - 2024 đã đề ra, phát huy tri thức trẻ trong công cuộc chuyên đổi số, đưa khoa học và công nghệ thực sự đi vào cuộc sống./.

Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục và đào tạo

Đa dạng hóa phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với khung trình độ quốc gia và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đây là một trong những nội dung được quy định tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.

Chi thị nêu rõ: trong giai đoạn 2011 - 2020, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng với Hội Khuyến học Việt Nam và các bộ, ngành tích cực triển khai trên địa bàn 63 tỉnh, thành phố của cả nước. Dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của cấp ủy, chính quyền các địa phương, sự hỗ trợ hiệu quả của các tổ chức, doanh nghiệp, sự vào cuộc, hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, ngành giáo dục và các cấp Hội Khuyến học đã phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong nhân dân; qua đó nâng cao nhận thức của nhân dân về

tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược của chủ trương xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập suốt đời cho mọi người.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (Kết luận số 49-KL/TW), Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” và Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

Đổi mới phương thức học tập và tăng cường sử dụng các phương tiện và công nghệ hiện đại hỗ trợ học tập
Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục và đào tạo;



Giáo viên môn Tự động hóa - Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh hướng dẫn sinh viên lớp điện công nghiệp theo chương trình chuyên giao từ CHLB Đức; ảnh: PV

chú trọng nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo từ xa, xây dựng các khóa học trực tuyến mở, đại chúng trong các cơ sở giáo dục đại học; đa dạng hóa nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới phương thức học tập và tăng cường sử dụng các phương tiện và công nghệ hiện đại hỗ trợ học tập, nhất là các phương tiện truyền thông xã hội trong tổ chức các hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên. Nghiên cứu áp dụng các mô hình quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận công nghệ, quản lý nhà trường theo hướng mở, kết nối, dùng chung hạ tầng công nghệ, cơ sở dữ liệu lớn.

Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương; rà soát, hoàn thiện quy chế kiểm tra, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên. Huy động đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong ngành giáo dục chủ động, tích cực tham gia xây dựng và khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên giáo dục mở và tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm, hoàn thiện, nhân rộng trong cả nước.

Tăng cường công tác chỉ đạo và đề ra những giải pháp thiết thực nâng cao tỷ lệ và chất lượng xóa mù chữ; chú trọng đối tượng là người mù chữ vùng đồng bào dân tộc

thiểu số và miền núi, nhất là phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc, bồi dưỡng thường xuyên, chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Đẩy mạnh liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo; rà soát các quy định theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định chưa thực sự tạo sự liên thông giữa các trình độ đào tạo nhằm huy động, tạo điều kiện cho các loại hình cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia giảng dạy nghề nghiệp và tham gia giảng dạy văn hóa giáo dục phổ thông.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới và các giải pháp phù hợp trong hoạt động dạy và học để chủ động thích ứng với tình hình dịch bệnh.

Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá, công nhận các mô hình học tập trong xã hội

Hội Khuyến học Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá, công nhận các mô hình học tập trong xã hội giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với thực tiễn triển khai ở các địa phương trong cả nước;

nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá mô hình công dân học tập và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong cả nước.

Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030” theo hướng nâng cao chất lượng các mô hình học tập.

Tiếp tục củng cố và phát triển các tổ chức Hội Khuyến học ở các cộng đồng dân cư, trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu và trong lực lượng vũ trang, tạo nên phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời sôi nổi, rộng khắp trong cả nước.

Đa dạng hóa phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Đa dạng hóa phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với khung trình độ quốc gia và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp, công ty; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh và đào tạo nghề ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho công nhân, người lao động.

Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề; tăng cường chuyển đổi số và đào tạo trực tuyến, chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên lực lượng lao động.

Hướng dẫn các địa phương tạo điều kiện thuận lợi để Hội khuyến học các cấp tham gia các hoạt động đào tạo nghề nghiệp cho lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các đối tượng chính sách khác trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

Chủ động rà soát và phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan về giảng dạy văn hóa giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm tạo điều kiện

cho người học vừa được học nghề vừa có cơ hội học tập liên thông nâng cao trình độ.

Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Tài chính bố trí kinh phí và hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đảm bảo kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục, giáo dục nghề nghiệp đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các đề án, dự án, chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đang trong thời gian thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Các bộ, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học Việt Nam đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng

Thủ tướng Chính phủ giao cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

Kiện toàn bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 các cấp ở địa phương theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW của Ban Bí thư ban hành theo Quyết định số

489/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ đạo thực hiện việc đánh giá, xếp loại, công nhận các mô hình học tập trong xã hội một cách thiết thực, hiệu quả. Chủ động đăng ký, lựa chọn và đề xuất các thành phố trực thuộc tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc điều hành.

Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên; rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, đặc biệt là các trung tâm học tập cộng đồng ở các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xóa mù chữ; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục cho người dân tộc thiểu số và miền núi sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức theo dõi công tác dân tộc và công tác vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy

(Xem tiếp trang 18)

Tạo lập và phát triển nhãn hiệu mật ong Hương Sơn

Khánh Huyền

Từ lợi thế vùng đồi núi, nghề nuôi ong lấy mật đã trở thành sinh kế bền vững, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho nhiều người dân huyện Hương Sơn. Để phát huy thế mạnh của đặc sản mật ong Hương Sơn, Sở Khoa học và công nghệ cùng chính quyền địa phương đã xây dựng Dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “mật ong Hương Sơn”. Đây chính là điều kiện cần để nâng cao thương hiệu, tạo vị thế, sức cạnh tranh cho sản phẩm. Tuy nhiên để phát huy giá trị thương hiệu lại phụ thuộc rất nhiều vào chính các hộ nuôi ong.

Phát huy lợi thế đồi rừng và các diện tích cây ăn quả, gia đình ông Hoàng Văn Nhuận, thôn Sông Con, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn đã phát triển nghề nuôi ong lấy mật. Mặc dù gắn bó với nghề nuôi ong nhiều năm, nhưng gia đình chỉ nuôi theo hình thức nhỏ lẻ, truyền thống, nên hiệu quả mang lại chưa cao. Thời gian gần đây, nhờ được tiếp cận các chuyên gia nuôi ong, nên ông Nhuận đã có điều kiện học hỏi, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình nuôi. Bình quân mỗi năm ông nuôi 50 đàn, mỗi đàn kéo được từ 10 đến 15 lít mật, sản lượng làm đến đâu được tiêu thụ hết đến đó và thu về hàng trăm triệu đồng. Ông

Hoàng Văn Nhuận cho biết từ chỗ đam mê, tìm tòi học hỏi và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nuôi ong. Hàng năm việc nhân đàn rất nhiều và bán ra ngoài để nhân giống cũng tương đối từ đó đã mang lại hiệu quả nhất định.

Còn với hợp tác xã mật ong Cường Nga, cũng nhận thấy lợi thế của địa phương, nên đã nỗ lực áp dụng các quy trình, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nuôi ong, đầu tư dây chuyền máy móc hiện đại trong việc sơ chế và tạo sản phẩm. Theo đó, hợp tác xã đã lắp đặt dây chuyền sản xuất trị giá trên 800 triệu đồng để tinh chế mật ong. Cụ thể: mật ong sau khi thu hoạch từ trang trại được đưa vào hệ thống lọc thô, hệ thống máy hạ thủy phân để loại bỏ các tạp chất và lượng nước dư thừa. Sau đó

máy lọc tinh chế tự động và đóng chai theo quy trình khép kín, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Chính vì vậy sản phẩm mật ong của hợp tác xã Cường Nga xuất ra thị trường luôn đảm bảo chất lượng. Toàn bộ sản phẩm được dán nhãn mác thương hiệu, mã vạch đúng quy định. Anh Nguyễn Văn Cường, Giám đốc HTX Mật ong Cường Nga, huyện Hương Sơn cho biết tầm quan trọng của việc xây dựng nhãn hiệu mật ong đó là yếu tố quyết định sự sống còn đối với một sản phẩm. Vì vậy các cơ sở luôn quan tâm đầu tư từ chất lượng sản phẩm đến nhãn hiệu nhãn mác, để từ đó tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Nghề nuôi ong không khó, vốn đầu tư không nhiều, công chăm sóc ít nhưng đòi hỏi



Sản phẩm mật ong Hương Sơn

người nuôi phải am hiểu về đặc tính của đàn ong, từ đó mới có thể duy trì phát triển, góp phần tạo ra sản phẩm có giá trị, có khả năng cạnh tranh trên thị trường. Việc xây dựng nhãn hiệu chứng nhận “Mật ong Hương Sơn” là hết sức cần thiết, góp phần duy trì danh tiếng sản phẩm, tạo cơ sở pháp lý cho việc quảng bá, giới thiệu rộng rãi sản phẩm ra các tỉnh lân cận, tiến tới xuất khẩu. Theo ông Nguyễn Kiều Hưng, Phó Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn cho biết về sự quan tâm trong việc phối hợp với các cấp ngành để xây dựng và tạo lập nhãn hiệu mật ong. Và thời gian tới, huyện Hương Sơn sẽ tập trung tuyên truyền, chỉ đạo các hộ dân, đơn vị sản xuất kinh doanh sản phẩm mật ong tham gia, hỗ trợ và cùng phối hợp để thực hiện dự án theo lộ trình đề ra.

Theo Anh Nguyễn Việt Dũng - Trung tâm Nghiên cứu công nghệ và sở hữu trí tuệ Ciptek cho biết sự cần thiết việc tạo lập và phát triển nhãn hiệu chứng nhận mật ong Hương Sơn. Dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Mật ong Hương Sơn” do Trung tâm Nghiên cứu công nghệ và Sở hữu trí tuệ CIPTEK chủ trì thực hiện. Dự án hướng tới mục tiêu là phát triển sản xuất và kinh doanh sản phẩm mật ong một cách bền vững thông qua việc xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu mật ong. Trong đó, xác định thông tin hiện trạng nuôi và kinh doanh sản phẩm mật ong trên địa bàn huyện Hương Sơn, từ đó, tiến hành thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận “Mật ong Hương Sơn” để quản lý và khai thác phù hợp.

Ông Nguyễn Huy Trọng, Phó Giám đốc Sở KH&CN Hà Tĩnh cho biết: Lãnh đạo huyện, người dân, doanh nghiệp rất quan tâm về việc tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Mật ong Hương Sơn”. Theo đó, việc tạo lập nhãn hiệu chứng nhận Mật ong Hương Sơn mới chỉ là bước đầu, muốn phát huy được thương hiệu cần phải quản lý và khai thác một cách bài bản và có hiệu quả. Theo đó cần tạo tiền đề và khuyến khích người dân tham gia thành lập các nhóm, hợp tác xã, đồng thời mỗi hộ nuôi cần phải chủ động đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật góp phần nâng cao vị thế, tạo sức cạnh tranh cho sản phẩm, từ đó mở rộng thị trường tiêu thụ, cải thiện thu nhập cho các hộ nuôi ong.

K.H

Đẩy mạnh và thực hiện...

(Tiếp theo trang 16)

hoạch của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đến năm 2030.

Cân đối và bố trí ngân sách địa phương đảm bảo cho công tác kiểm tra, đánh giá, công nhận các mô hình học tập; huy động thêm các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục, giáo dục nghề nghiệp đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các đề án, dự án, chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương trong tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí quan trọng của công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; đưa nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của chính quyền cơ sở, các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể vào nội dung đánh giá thi đua hằng năm.

Các cơ quan truyền thông tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, các phong trào thi đua khác.

Nguồn: **Quốc Anh**

Sở Lao động TB&XH Hà Tĩnh

Chuyển đổi số là khâu đột phá để Hà Tĩnh thực hiện Đề án xây dựng tỉnh nông thôn mới

Nguyễn Trọng Thắng
Hội Khoa học Kinh tế Hà Tĩnh



Thực hiện chương trình xây dựng NTM, Hà Tĩnh đã quán tâm ứng dụng nhanh các tiến bộ KHCN với 3 lĩnh vực chính: thực hiện các tiêu chí, sản xuất nông nghiệp và quản lý thực hiện chương trình; Trong ảnh: Chánh Văn phòng Điều phối NTM Trung ương Nguyễn Minh Tiến làm việc với Hà Tĩnh về việc ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ xây dựng NTM; Ảnh: PV

Sau hơn 10 năm triển khai xây dựng Nông thôn mới (NTM), Hà Tĩnh đã đạt được nhiều kết quả nổi bật như: diện mạo nông thôn có sự thay đổi nhanh chóng và toàn diện; kết cấu hạ tầng được đầu tư, nâng cấp đồng bộ, nhất là hạ tầng

giao thông, thủy lợi, điện, nước sạch, giáo dục, y tế đã từng bước đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thu nhập bình quân đầu người không ngừng tăng ... Đặc biệt, người dân đã có sự thay đổi lớn, nhận thức đầy đủ hơn

về kinh tế thị trường, về văn hóa cộng đồng; phát huy cao vai trò chủ thể của mình, tự giác, chủ động trong tổ chức thực hiện; phấn khởi, tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đây chính là tiền đề quan trọng để thực hiện tốt các mục

tiêu chương trình NTM trong giai đoạn tiếp theo.

Để tiếp tục thực hiện mục tiêu xây dựng NTM trong thời gian tới theo hướng chuyên trọng tâm từ chiều rộng sang chiều sâu; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển nông nghiệp với công nghiệp; kết nối không gian phát triển giữa nông thôn với đô thị..., UBND tỉnh và Ngành Nông nghiệp phát triển Nông thôn đã triển khai hàng loạt các giải pháp thực hiện, trong đó việc “chuyển đổi số” trong xây dựng Nông thôn mới được xác định là một trong những giải pháp quan trọng nhất, nhằm đảm bảo tính kết nối giữa người dân và chính quyền, trong truy suất, tiếp cận thông tin thị trường, thúc đẩy nhanh quá trình ứng dụng KH&CN vào đời sống và sản xuất, tạo ra năng suất chất lượng cao, hướng tới đối tượng thụ hưởng là cộng đồng dân cư và các tổ chức, doanh nghiệp khu vực nông thôn.

Để bắt nhịp với công cuộc chuyển đổi số Quốc gia, nhằm đưa lại hiệu quả thiết thực, ngày 29/10/2020, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Kế hoạch số 393/KH-UBND về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; trong đó, ngành nông nghiệp là một trong 6 lĩnh vực được ưu tiên.

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, thời gian qua, các địa phương trong tỉnh đã chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước,

cung cấp dịch vụ công và hỗ trợ phát triển sản xuất; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình sản xuất, kinh doanh và truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, phát triển thương mại điện tử... Mục tiêu phát triển kinh tế số của tỉnh trong giai đoạn tới được xác định là tập trung hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế Nông nghiệp và Chương trình OCOP; phấn đấu đến năm 2025 tỷ trọng kinh tế trong Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt tối thiểu 10%, Chương trình OCOP đạt 30%; phấn đấu đưa Hà Tĩnh nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố đứng đầu của cả nước về công nghệ thông tin; nhóm 25 tỉnh, thành phố dẫn đầu về chỉ số cạnh tranh (PCI). Trong phát triển sản xuất, đã chuyển giao thành công kỹ thuật thâm canh, phương pháp thụ phấn bổ sung, bao quả trên cây bưởi Phúc Trạch; sản xuất giống cam từ mắt ghép các vườn cam đạt tiêu chuẩn; ứng dụng công nghệ tiên tiến về nuôi tôm thẻ chân trắng trên cát; xây dựng Nhà máy sản xuất ván MDF, HDF tại huyện Vũ Quang... ; đưa vào vận hành hệ thống quản trị Chương trình OCOP, gồm hệ thống chấm điểm, đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP. Việc quản lý các sản phẩm OCOP và kênh thông tin thương mại sản phẩm OCOP được tích hợp trên website <https://dlsntm.vn/...>

Hiện nay, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh đã đưa vào

ứng dụng phần mềm “Dữ liệu số nông thôn mới Hà Tĩnh” với mục tiêu lưu trữ thông tin về hoạt động NTM ở dạng số hóa, người dân có thể dễ dàng theo dõi, giám sát hoạt động xây dựng NTM. Phần mềm “Dữ liệu số nông thôn mới Hà Tĩnh” đã cập nhật được kết quả thực hiện NTM các cấp từ tỉnh đến huyện, xã; đánh dấu tọa độ địa lý, hạ tầng NTM như: các trụ sở UBND, nhà văn hóa thôn, khu di tích, vườn mẫu; cập nhật thông tin lô sản xuất; hiển thị thông tin về các cơ sở sản xuất trên hệ thống bản đồ số... Qua đó có thể chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay đến cộng đồng một cách sâu rộng. Bên cạnh đó, Văn phòng Điều phối NTM Hà Tĩnh cũng đã thực hiện số hóa hệ thống báo cáo, đưa vào mã QR để giảm thiểu chi phí in báo cáo giấy.

Trong thời gian tới, toàn tỉnh sẽ tập trung vào phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế. Tập trung xây dựng dữ liệu lớn của ngành như về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát tích hợp trên không và mặt đất phục vụ các hoạt động nông nghiệp. Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng; hỗ trợ, Ứng dụng công nghệ số để tự động

(Xem tiếp trang 23)

Thành công bước đầu từ dự án ứng dụng khoa học - kỹ thuật phát triển kinh tế vườn đồi ở Kỳ Anh

Dương Chiến



Giám đốc Sở KH&CN- Đỗ Khoa Văn kiểm tra mô hình nuôi ong có thu nhập hơn 10 triệu đồng/tháng tại hộ anh Vũ Đăng Tịnh; Ảnh: QT

Dự án “Ứng dụng khoa học - kỹ thuật xây dựng mô hình kinh tế tổng hợp tại xã Kỳ Lạc (huyện Kỳ Anh)” đang mở ra cơ hội mới cho bà con nông dân vùng thượng ở huyện phía Nam Hà Tĩnh khai thác tốt tiềm năng, lợi thế vườn đồi, tăng cao thu nhập.

Kỳ Lạc là địa phương có nhiều tiềm năng, thế mạnh về sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên quy mô các mô hình của bà con nông dân vẫn mang tính nhỏ lẻ, manh

mún, nhiều diện tích đất bị bỏ hoang. Nhận diện rõ những khó khăn, hạn chế của địa phương, tháng 8/2020, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh đã triển khai dự án “Ứng dụng khoa học - kỹ thuật xây dựng mô hình kinh tế tổng hợp tại xã Kỳ Lạc (huyện Kỳ Anh)”.

Đây là dự án tổng hợp, áp dụng và nhân rộng công nghệ trong trồng trọt và chăn nuôi để nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, giúp đỡ cộng đồng dân cư phát triển

sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình. Mục đích của dự án nhằm hỗ trợ bà con nông dân xã Kỳ Lạc và các xã lân cận khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế. Từ đó, thực tiễn triển khai dự án sẽ cung cấp thêm những cơ sở khoa học để địa phương tiếp tục nhân rộng mô hình.

Từ căn nhà cũ, gia đình bà Hoàng Thị Quyên (thôn Lạc Trung, xã Kỳ Lạc) được hướng dẫn để sửa chữa và lắp đặt thành xưởng trồng nấm. Với diện tích 150m², bà

Quyên được hỗ trợ trồng thử nghiệm 5.000 bịch nấm sò và mộc nhĩ. Sau 2 vụ thu hoạch, cây nấm đã mang lại cho gia đình hàng chục triệu đồng.

Bà Quyên phấn khởi chia sẻ: “Chúng tôi được cán bộ kỹ thuật tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật từ cách trồng, chăm sóc nấm để cho kết quả thu hoạch tốt nhất. Do đây là mô hình trồng nấm đầu tiên ở địa phương nên sản phẩm tiêu thụ rất thuận lợi. Cây nấm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với nhiều loại cây nông nghiệp khác. Trong khi đó, chi phí đầu tư thấp, kỹ thuật đơn giản và có tận dụng được thời gian nhàn rỗi của người nông dân”

Bên cạnh trồng nấm thì việc ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển các đối tượng nuôi cũng được dự án chú trọng. Trong đó, đáng chú ý là mô hình nuôi ong lấy mật của gia đình anh Vũ Đăng

Tịnh thôn Lạc Trung. Gia đình anh Tịnh là 1 trong 38 hộ nuôi được Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KHCN Hà Tĩnh hỗ trợ giống và quy trình kỹ thuật chăm sóc.

Anh Vũ Đăng Tịnh cho biết: “Là xã miền núi, vườn nhà chúng tôi sát ngay với đồi, rừng nên có môi trường rất thuận lợi để nuôi ong. Sau khi được hướng dẫn các kỹ thuật tạo ong chúa và nhân đàn; kỹ thuật chăm sóc và phòng trị bệnh cho ong; xử lý hiện tượng chia đàn tự nhiên; thu hoạch mật, bảo quản, tiêu thụ thì chúng tôi nhận thấy việc nuôi ong khá dễ. Sau gần 1 năm triển khai, từ 15 đàn ong, đến nay gia đình phát triển thành hơn 60 đàn và đã cho thu hoạch. Trừ chi phí, trung bình mỗi tháng gia đình thu về hơn 10 triệu đồng”.

Hiện tại, từ kết quả mô hình của dự án, đơn vị chủ trì đã phối hợp với địa phương

lựa chọn hộ hạt nhân, thành lập HTX nuôi ong lấy mật và đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2021. Qua đó, quảng bá xúc tiến thương mại, tăng thêm nguồn lực đầu tư tạo thành ngành nghề thế mạnh của địa phương trong khai thác lợi thế ven rừng để phát triển kinh tế.

Kỹ sư Phan Văn Huy, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KHCN Hà Tĩnh - chủ nhiệm đề tài cho biết, ngoài các đối tượng nấm, ong, dự án còn hướng dẫn bà con xây dựng một số mô hình thử nghiệm trồng ổi, chăn nuôi gà. Trong quá trình triển khai dự án, cán bộ kỹ thuật đã hướng dẫn bà con từng công đoạn, từng quy trình chăm sóc để có thể áp dụng một cách hiệu quả. Sau gần 1 năm triển khai thực hiện, mô hình kinh tế tổng hợp đã cho kết quả khả quan và có hướng tái đầu tư phát triển. Kết quả của mô hình là



Dự án “Ứng dụng khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình kinh tế tổng hợp tại xã Kỳ Lạc (huyện Kỳ Anh)” là dự án tổng hợp, áp dụng và nhân rộng công nghệ trong trồng trọt và chăn nuôi để nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; Ảnh: DC



Chăn nuôi gà cũng là những mô hình có hiệu quả trong sản xuất kinh tế vườn hộ, tạo việc làm, tăng thu nhập, có tiềm năng nhân rộng và duy trì mô hình lâu dài;

Ảnh: DC

cơ sở khoa học và thực tiễn để người dân trong vùng tham quan học tập kinh nghiệm, nhân rộng trên địa bàn xã và các địa phương lân cận. Dự án đã được Hội đồng KH&CN chuyên ngành cấp tỉnh nghiệm thu và xếp loại đạt yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị Hiên, Phó Chủ tịch UBND xã Kỳ Lạc đánh giá, việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp đã góp phần quan trọng làm thay đổi nhận thức trong sản xuất của người dân. Bà con không còn sự tùy hứng dựa trên kinh nghiệm như trước mà đã tuân thủ quy trình kỹ thuật trong quá trình sản xuất; ứng dụng tốt hơn

các tiến bộ khoa học - kỹ thuật để nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng sản phẩm, tạo giá trị cao hơn. Hiện, xã đang tiếp tục nhân rộng các mô hình điển hình, đồng thời ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nhất là phát triển các sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Trong đó yếu tố mang tính chất nền tảng và xuyên suốt vẫn phải là đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong tất cả các khâu của quá trình sản xuất.

Không chỉ ở xã Kỳ Lạc, phong trào phát triển kinh tế vườn đồi đã được “kích hoạt” ở vùng thượng Kỳ Anh.

Nhiều địa phương tổ chức các đợt tham quan, học tập và hỗ trợ cơ chế chính sách để nhân rộng các mô hình kinh tế có hiệu quả kinh tế cao.

Đặc biệt, huyện Kỳ Anh ban hành Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 5/01/2021, xây dựng hệ thống chính sách hỗ trợ và khuyến khích người dân nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp. Riêng nuôi ong lấy mật, huyện hỗ trợ người dân 500 nghìn đồng/tổ, trở thành “bà đỡ” giúp bà con nông dân khai thác tốt nhất thế mạnh của địa phương.

D.C

CHUYỂN ĐỔI...

(Tiếp theo trang 20)

hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm đảm bảo nhanh chóng, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý để thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch; hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh cũng như sinh hoạt cộng đồng của người dân; phối hợp với một số đơn vị về giải pháp công nghệ triển khai xây dựng phần mềm chuyển đổi số, xây dựng khu dân cư NTM thông minh,

xã NTM thông minh... Từ tháng 6/2021, triển khai thí điểm xây dựng 10 mô hình khu dân cư nông thôn kiểu mẫu thông minh; khởi tạo xây dựng 2 mô hình xã nông thôn mới thông minh; xây dựng 3 mô hình giám sát thông minh tại một số thôn, xã trên địa bàn tỉnh. Thông qua các mô hình số nhằm giúp người dân quản lý quy trình sản xuất sản phẩm. Đây cũng là diễn đàn mở để người dân cung cấp thông tin, số lượng sản phẩm để kết nối thị trường, quảng bá sản phẩm... Qua đó, người dân dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu những kiến thức trong phát triển kinh tế vườn hộ, giáo dục, y tế, từng bước tham gia tích cực vào mục tiêu chương trình chuyển đổi số quốc gia.

Căn cứ vào mục tiêu nhiệm vụ trong chương trình

chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030 của Chính phủ, ngày 24/5/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ký quyết định số 2151/QĐ-UBND, về việc thành lập Tổ công tác, Tổ giúp việc chuyển đổi số trong thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025”. Tổ công tác, Tổ giúp việc có nhiệm vụ khảo sát, phân tích và tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, lộ trình, lựa chọn giải pháp chuyển đổi số. Đây là cơ sở để thực hiện tốt Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 16/12/2020.

N.T.T

Ứng dụng khoa học - công nghệ trong xử lý rác thải



Ông Nguyễn Huy Oánh - Chánh Văn phòng điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phát biểu tại Hội thảo tham vấn "Quản lý nước thải sinh hoạt cho nông thôn mới công nghệ xử lý hiệu quả và mô hình quản lý bền vững"; Ảnh: HP

Trong những năm gần đây tại Hà Tĩnh, nhiều công nghệ mới đã được nghiên cứu, chuyên giao và ứng dụng mang lại hiệu quả trong xử lý môi trường. Tuy vậy, công tác ứng dụng khoa học và công nghệ (KH&CN) trong xử lý môi trường cũng còn những tồn tại, hạn chế.

Để xử lý chất thải sinh hoạt, Hà Tĩnh đã chuyên giao, ứng dụng một số công nghệ như: Ủ phân vi sinh, công nghệ đốt không sử dụng nhiên liệu tại 6 địa phương gồm các huyện: Lộc Hà, Thạch Hà,

Nghi Xuân, Hương Sơn, Đức Thọ và thị xã Kỳ Anh. Các cơ quan chức năng đã tuyên truyền phân loại rác, hướng dẫn người dân dùng những chế phẩm sinh học như: EM, L2100CHV, Sagi Bio-1, Hatimic, EMIC... để tự chế biến phân bón từ rác thải hữu cơ.

Tại huyện Can Lộc, Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt của Công ty TNHH Thương mại và Xử lý môi trường Can Lộc với tổng mức đầu tư 45 tỷ đồng bằng công nghệ hiện đại đã giải quyết được bài toán vệ sinh môi trường cho địa phương. Ông Nguyễn Huy

Vượng, Giám đốc HTX Môi trường thị trấn Nghèn cho biết: "Mỗi ngày, riêng tại địa bàn thị trấn có khoảng 10 tấn rác thải. Sau khi các xã viên thu gom về điểm tập kết sẽ chuyên đến nhà máy để xử lý. Lượng rác sau khi đi qua tất cả các dây chuyền xử lý trong nhà máy sẽ được tái sử dụng 100% thành những sản phẩm hữu ích như: Hạt nhựa, phân bón, gạch... Các tổ đội vệ sinh môi trường sử dụng những chế phẩm sinh học để giảm mùi hôi, thúc đẩy quá trình phân hủy chất hữu cơ tại các bãi chôn lấp, bãi trung

chuyên, điễm tập kết rác thải”.

Trước đây, chất thải rắn công nghiệp và chất thải nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đều phải thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đến các tỉnh khác để xử lý. Điều này không chỉ gây khó khăn cho các doanh nghiệp do chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý cao mà còn tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường do chất thải tồn đọng không được thu gom kịp thời. Từ tháng 8-2016, Nhà máy chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh công suất 1.060 tấn/ngày với công nghệ tiên tiến đi vào hoạt động góp phần tích cực giải quyết khó khăn trong xử lý chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh Hà Tĩnh cũng chú trọng đưa KH&CN vào xử lý chất thải y tế. Toàn tỉnh có 6 bệnh viện tuyến tỉnh và 13 bệnh viện tuyến huyện, phát sinh lượng nước thải khoảng 800m³/ngày đêm. Cho đến nay, hầu hết các bệnh viện đã được đầu tư hệ thống xử lý nước thải sử dụng các công nghệ xử lý bằng sinh học như Aeroten, màng lọc sinh học AAO... nên kết quả xử lý nước thải đã đáp ứng theo quy chuẩn hiện hành.

Với chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi, hiện nay tỉnh Hà Tĩnh có hơn 300 cơ sở chăn nuôi tập trung theo quy hoạch được duyệt và hàng trăm nghìn cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ. Số lượng trang trại chăn nuôi tăng đang đặt ra những vấn đề cấp bách về ô nhiễm môi trường. Thời

gian qua, một số công nghệ mới đã được nghiên cứu thử nghiệm và áp dụng tại một số trang trại, bước đầu cho thấy hiệu quả tích cực trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chất thải chăn nuôi. Điển hình như Công nghệ sinh học giá thể cô định MBBR kết hợp hóa lý để xử lý nước thải chăn nuôi sau Biogas được ứng dụng tại trang trại chăn nuôi lợn của HTX Nông nghiệp và Dịch vụ tổng hợp Hoàng Phát (xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh). Đây là công nghệ mới với nhiều ưu điễm nổi bật nhờ các giá thể vi sinh tạo cho màng sinh học một môi trường bảo vệ, do đó, hệ vi sinh xử lý dễ phục hồi, có khả năng chịu được tải trọng hữu cơ cao, loại bỏ được ni-tơ trong nước thải, tiết kiệm được diện tích, dễ vận hành. Hay việc ứng dụng phát triển Hệ thống tự động xử lý nước thải sau Biogas được thử nghiệm thành công tại trang trại chăn nuôi lợn ở xã Kỳ Đông, huyện Kỳ Anh. Công nghệ này xử lý khí thải dựa vào sự hoạt động của các nhóm vi khuẩn có lợi cho môi trường và hệ thống rửa khí để loại bỏ các khí độc hại, bảo đảm môi trường trong sạch.

Tuy nhiên, công tác nghiên cứu, phát triển và ứng dụng KH&CN trong bảo vệ môi trường (BVMT) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Thời gian qua, số lượng đề tài khoa học cấp tỉnh hằng năm về lĩnh vực BVMT còn ít. Đơn cử như năm 2020, trong danh mục giao nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng KH&CN cấp tỉnh của Hà Tĩnh không có đề tài

nào về lĩnh vực BVMT. Mặt khác, trình độ chuyên môn về KH&CN của cán bộ trong các cơ quan quản lý nhà nước cũng như cán bộ, công nhân vận hành các hệ thống xử lý chất thải còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của công tác quản lý môi trường. Nhiều công nghệ tiên tiến trong và ngoài nước chưa được triển khai, ứng dụng ở địa phương.

Đáng nói, hiện nay, việc quy hoạch xử lý chất thải khu vực đô thị và nông thôn tại Hà Tĩnh chưa được soát xét đồng bộ khiến nhiều cơ sở, nhà máy xử lý rác thải còn chậm triển khai hoặc hoạt động cầm chừng, kém hiệu quả, khiến việc ứng dụng các tiến bộ KH&CN gặp khó khăn. Bà Dương Thị Ngân, Giám đốc Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN tỉnh Hà Tĩnh đề xuất: “Để nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, phát triển, chuyên giao ứng dụng KH&CN trong xử lý môi trường, thời gian tới, cơ quan chức năng chủ động nâng cao nghiệp vụ và trình độ của cán bộ quản lý môi trường các cấp và cán bộ vận hành hệ thống xử lý môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, sản xuất kinh doanh, các bệnh viện, khu, cụm công nghiệp... về ứng dụng KH&CN trong xử lý môi trường. Đồng thời, tỉnh Hà Tĩnh cần có chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý khoa học nghiên cứu, ứng dụng KH&CN trong lĩnh vực BVMT hướng tới sự phát triển bền vững”.

Theo Hoa Lê - qdnd.vn

Ứng dụng công nghệ IoT trong sản xuất rau sạch ở Hà Tĩnh

Dương Đức



Dự án được triển khai thử nghiệm trên diện tích 2.000 m².



Mô hình sản xuất cà chua, dưa leo theo phương pháp tưới nhỏ giọt thông minh trong nhà màng công nghệ cao cho năng suất tăng hơn 20% so với năng suất cà chua trồng ngoài đồng.

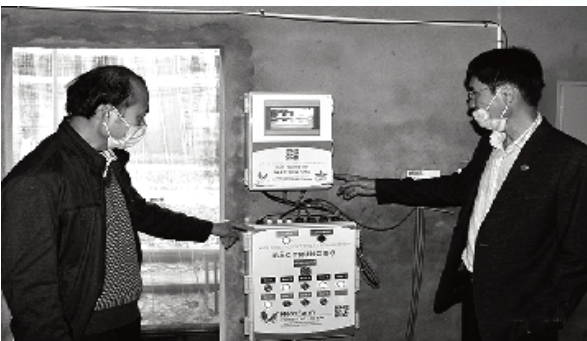
Mô hình thí điểm ứng dụng internet kết nối vạn vật (IoT) vào sản xuất rau trong nhà lưới ở Hà Tĩnh giúp giám sát và điều chỉnh chất dinh dưỡng, độ pH, độ ẩm từ xa qua internet, qua đó giảm chi phí nhân công, tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

Dự án ứng dụng nông nghiệp thông minh trong sản

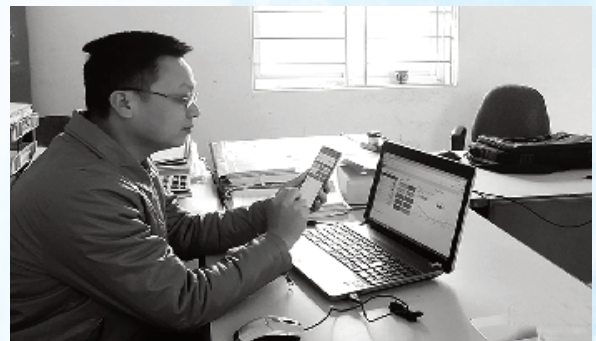
xuất rau chất lượng cao được Sở KH&CN Hà Tĩnh giao cho Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ triển khai thực hiện từ tháng 9/2020. Mô hình được triển khai thử nghiệm tại Hợp tác xã (HTX) An Tâm Farm (xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân) trên diện tích 2.000 m². Những hiệu quả bước đầu của dự án là cơ sở để đánh giá,

nhân rộng, áp dụng trên nhiều đối tượng cây trồng khác nhau.

Ông Nguyễn Thanh Hải - Trưởng bộ môn Cây lương thực và thực phẩm - Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ, chủ nhiệm dự án cho biết, dự án ứng dụng nhiều hệ thống công nghệ thông minh như: hệ thống thủy canh, tưới nhỏ giọt



Bộ điều khiển trung tâm nhận những thông số từ bộ cảm biến để tự động điều chỉnh nước tưới, bón phân, thông gió, phun sương theo yêu cầu của từng loại cây trồng.



Bằng công nghệ IoT, người dùng có thể giám sát và vận hành quy trình sản xuất từ xa qua điện thoại thông minh hoặc máy tính mà không cần phải thực hiện trực tiếp như trước đây.



Mô hình trồng rau ăn lá các loại cho năng suất cao hơn 30% so với năng suất rau trồng ngoài đồng ruộng.



Từ chỗ cần 4 - 5 nhân công, nay HTX chỉ cần 1 nhân công vận hành và thu hoạch.

công nghệ Isarel, quạt đối lưu không khí, phun sương trong nhà, tưới mái, các cảm biến nhiệt độ và độ ẩm... Tất cả được đầu nối với bộ điều khiển trung tâm có tác dụng nhận những thông số từ bộ cảm biến được lập trình sẵn để tự động điều chỉnh nước tưới, bón phân, thông gió, phun sương theo yêu cầu của từng loại cây trồng đảm bảo môi trường, chất dinh dưỡng lý tưởng cho cây phát triển.

Các hệ thống tưới mái và quạt đối lưu không khí, lưới cắt nắng được lập trình sẵn. Khi gặp thời tiết nắng nóng thì tự động vận hành để bơm tưới làm giảm nhiệt độ và lượng ánh nắng chiếu từ mái xuống; quạt hòa trộn không khí trong nhà màng, giúp các vùng nhiệt độ trong nhà đều nhau rồi đẩy không khí nóng ra qua cửa nóc. Quá trình này giúp triệt tiêu không khí nóng và tránh hiện tượng sốc nhiệt cho cây vào mùa nóng. Với mùa lạnh, đèn sưởi trong nhà màng giúp cây giữ ấm nên hoàn toàn chủ động được lịch gieo trồng mà không bị ảnh hưởng của yếu tố thời tiết đến mùa vụ.

Thực hiện đề tài, các nhà nghiên cứu và HTX đã xây dựng 2 mô hình trồng rau tại xã Xuân Hải với mỗi mô hình có diện tích 1.000 m². Trong đó, 1 mô hình công nghệ thông minh trong sản xuất rau thủy canh hồi lưu không sử dụng đất, môi trường sống được kiểm soát bởi hệ thống máy tính và các thiết bị IoT với các loại rau ăn lá như: cải cầu vồng, cải bó xôi, cải ngọt, cải bẹ xanh mỡ, xà lách tím, xà lách Ý... ; 1 mô hình trồng cà chua, dưa leo trên giá thể với công nghệ tưới nhỏ giọt thông minh trong nhà màng công nghệ cao.

Ông Vũ Thành Tâm - Giám đốc HTX An Tâm Farm chia sẻ, trước đây, chúng tôi trồng rau thủy canh theo phương pháp thủ công, tốn nhiều nhân lực do công nhân phải trực tiếp pha, tưới chất dinh dưỡng. Với công nghệ IoT, mọi thứ được tự động hoá. Qua điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng, chúng tôi có thể điều chỉnh, giám sát lượng phân, nước tưới, theo dõi từng thời điểm phát triển của cây trồng. Từ

chỗ cần 4 - 5 nhân công, nay HTX chỉ cần 1 nhân công vận hành và thu hoạch. Bên cạnh đó, chi phí tiền điện, nước tưới nhờ được kiểm soát nên tiết kiệm khá lớn.

Sau 1,5 năm triển khai, Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ phối hợp với HTX An Tâm Farm đã tiến hành đánh giá về năng suất, hiệu quả kinh tế của các mô hình. Cụ thể, mô hình sản xuất rau thủy canh hồi lưu với các loại rau ăn lá cho năng suất thành phẩm trung bình đạt khoảng 14 - 16 tấn/1.000 m²/năm, cao hơn 30% so với năng suất rau truyền thống.

Mô hình sản xuất cà chua, dưa leo theo phương pháp tưới nhỏ giọt thông minh trong nhà màng công nghệ cao cho năng suất trung bình đạt 9,5 - 11,5 tấn/1.000m²/năm (đối với cà chua) và từ 10 - 12 tấn/1.000 m²/năm (đối với dưa leo), tăng hơn 20% so với trồng ngoài đồng.

Theo HTX, hiện tại, toàn bộ sản phẩm rau, dưa leo và cà chua của mô hình đều được

(Xem tiếp trang 32)

Sáng chế của 2 học sinh Hà Tĩnh được ghi danh trong “Sách vàng sáng tạo Việt Nam”

2 nam sinh Trường THPT Phan Đình Phùng (TP Hà Tĩnh) đã sáng tạo thành công thiết bị thông minh sử dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ người khiếm thị. Sản phẩm này đã giúp các em ghi danh vào “Sách vàng sáng tạo Việt Nam”.

Với tính sáng tạo và hữu dụng cao, sản phẩm “Thiết bị thông minh sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ người khiếm thị” của Trương Minh Đức (lớp 12A8) và Nguyễn Bình An (lớp 12A6) - Trường THPT Phan Đình Phùng đã đạt giải tư Cuộc thi Khoa học kỹ thuật (KHKT) cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2020- 2021 và được vinh danh trong “Sách vàng sáng tạo Việt Nam” năm 2021.

Có chung niềm đam mê KHKT, Trương Minh Đức và

Nguyễn Bình An đã sớm thân thiết từ nhỏ. Lên THPT, dù học khác lớp nhưng 2 bạn vẫn thường xuyên kết nối, cùng nhau tìm kiếm và nghiên cứu về lĩnh vực này.

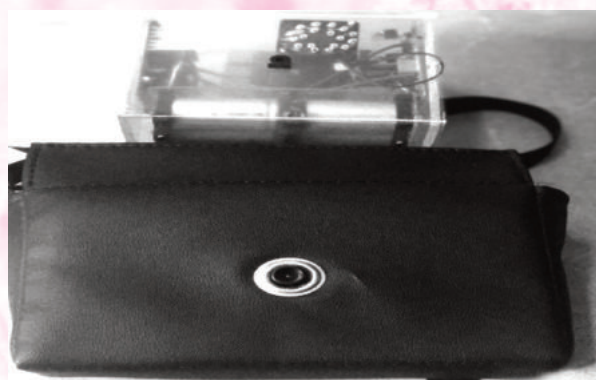
Tháng 9/2020, trong một lần tìm đề tài cho Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học Hà Tĩnh năm học 2020- 2021, Trương Minh Đức nhận thấy có rất ít thiết bị dành cho người khiếm thị hoặc nếu có thì những sản phẩm đó vẫn còn rất nhiều lỗi, giá thành cao. Mong muốn sáng tạo một thiết bị tối ưu hóa có thể giúp người khiếm thị đi lại dễ dàng, tự tin hơn khi di chuyển, Trương Minh Đức đã cùng Nguyễn Bình An thực hiện ý tưởng này.

Sau khi trình bày ý tưởng với giáo viên hướng dẫn là cô Đinh Thị Hồng Vân (giáo viên dạy Hóa), cả 3 cô trò đã mày mò vừa tìm hiểu vừa chế

tạo thiết bị trong suốt 3 tháng. Công việc được phân chia cụ thể khi giáo viên định hướng còn Minh Đức phụ trách về phần mềm, Bình An đảm nhiệm phần cứng.

“Thiết bị thông minh sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ người khiếm thị” của chúng em có 2 phần (phần cứng và phần mềm) có thể hoạt động mọi lúc, mọi nơi mà không cần kết nối Internet. Đó là sự kết hợp giữa trí tuệ nhân tạo và bộ loa phát thanh. Thiết bị được làm như một chiếc túi đeo trước ngực gồm các bộ phận như máy chủ, ổ lưu trữ dữ liệu, loa, camera, tai nghe...

Khi người khiếm thị di chuyển trên đường, nếu gặp vật cản phía trước thiết bị sẽ tự động phát loa báo hiệu có vật cản đồng thời hướng dẫn di chuyển sang hướng an toàn. Không những vậy, thiết



Sáng chế “Thiết bị thông minh sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ người khiếm thị”



Ngoài giờ học, 2 bạn còn thường xuyên mày mò sáng chế khoa học kỹ thuật



Sáng chế của 2 em giành giải tư Cuộc thi KHKT cấp quốc gia năm học 2020-2021 tại TP Huế



Hai bạn trẻ dành nhiều thời gian để tìm kiếm thông tin từ các tài liệu nước ngoài.

bị này còn có khả năng nhận diện người thân cho người sử dụng” - Trương Minh Đức giới thiệu.

Thiết bị sử dụng phần mềm dựa trên các thuật toán được viết trên Visual Studio 2019 do Minh Đức và Bình An tự lập trình. Ngoài ra, hai bạn trẻ và giáo viên hướng dẫn phải dành nhiều thời gian để tìm kiếm thông tin từ các tài liệu nước ngoài.

Nguyễn Bình An chia sẻ: “Trong suốt quá trình thực hiện, bọn em gặp một số khó khăn như phải tự mày mò dịch tài liệu bằng tiếng Anh rồi lập trình theo hướng dẫn. Bên cạnh đó, vì muốn người khiếm thị có thể tiếp cận dễ dàng với thiết bị này nên bọn em phải cố gắng làm sao để phần cứng vừa đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ và giá thành rẻ nên phải lắp ghép, chỉnh sửa sản phẩm rất nhiều lần”.

Sau khi hoàn thành, 2 bạn đã mang sản phẩm của mình tới Hội Người mù để thử nghiệm. Thiết bị đã được nhiều người khiếm thị đánh

giá là hữu ích, đồng thời cũng chỉ ra các khiếm khuyết giúp hai em khắc phục để hoàn thiện sản phẩm.

“Qua những lần thử nghiệm đầu tiên, Đức và An đã nhận ra được những nhược điểm trong sản phẩm của mình và nhanh chóng khắc phục nó. Để hoàn thiện sản phẩm hai em đã phải mất rất nhiều công sức nhưng cũng từ đó mà các em đã trưởng thành hơn rất nhiều”- cô Hồng Vân bày tỏ.

Sau hơn 3 tháng bắt tay thực hiện, sản phẩm “Thiết bị thông minh sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ người khiếm thị” của Trương Minh Đức và Nguyễn Bình An đã giành giải nhất Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2020- 2021. Qua chỉnh sửa, nâng cấp, tháng 3/2021, sản phẩm tiếp tục giành giải tư Cuộc thi KHKT cấp quốc gia năm học 2020-2021 và được chọn là 1 trong 76 tác phẩm trong toàn quốc được vinh danh trong “Sách vàng sáng tạo Việt Nam” năm 2021.

“Tại các cuộc thi, thiết bị được đánh giá có tính ứng dụng cao trong việc hỗ trợ người khiếm thị, tỉ lệ xác định đường đi, tốc độ tính toán xác định vật cản cao, khả năng kiểm soát và lưu trữ hiệu quả, có thể lưu thông rộng rãi. Tuy nhiên, nếu được đầu tư thì bọn em sẽ tối ưu hóa sản phẩm với các tính năng như Google Map hoặc thiết kế nhỏ gọn hơn...” - Minh Đức bày tỏ.

Cô Trần Thị Nga - Phó Hiệu trưởng Trường THPT Phan Đình Phùng chia sẻ: “Minh Đức và Bình An là 2 học sinh giỏi tỉnh môn Tin học, rất thông minh, chăm chỉ và đam mê các sáng chế khoa học kỹ thuật. Chính vì vậy, từ đầu nhà trường đã chọn nhân tố và định hướng cho các em để tham gia các cuộc thi sáng tạo KHKT. Đạt được kết quả này, nhà trường rất vinh dự và tự hào khi sáng chế của các em là đại diện duy nhất của Hà Tĩnh được lọt vào “Sách vàng sáng tạo Việt Nam” năm 2021”

*Theo: Ngân Giang
Baohatinh.vn*

* Hội thảo khoa học: Ứng dụng tiến bộ KH&CN nhân rộng mô hình nuôi lươn không bùn tại thị xã Hồng Lĩnh.

Vừa qua, Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN thị xã Hồng Lĩnh phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học "Ứng dụng tiến bộ KH&CN nhân rộng mô hình nuôi lươn không bùn tại thị xã Hồng Lĩnh". Ông Nguyễn Huy Trọng - Phó Giám đốc Sở KH&CN và ông Nguyễn Văn Giáp - Giám đốc Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN thị xã Hồng Lĩnh chủ trì Hội thảo. Tham dự có lãnh đạo Chi cục Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh; lãnh đạo các phòng, ban, hội thuộc thị xã; UBND các phường, xã và các hộ dân trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh.

Được sự hỗ trợ của Sở KH&CN, Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN thị xã Hồng Lĩnh triển khai xây dựng mô hình nuôi lươn thương phẩm trong bể không bùn với quy mô 175m² tại 2 địa điểm: hộ ông Nguyễn Văn Thăng ở xã Thuận Lộc và hộ ông Trần Viết Đức ở phường Trung Lương. Sau gần 1 năm triển khai, lươn phát triển tốt, ít dịch bệnh, sản lượng ước đạt trên 8 tấn, kích cỡ bình quân 161,3 g/con, tỷ lệ sống 95%, hiệu quả kinh tế đạt trên 1,8 triệu đồng/m²/năm. Xây dựng, hoàn thiện được quy trình nuôi thương phẩm lươn trong bể không bùn phù hợp với điều kiện ở Hà Tĩnh.

Tại Hội thảo, các đại biểu đều đánh giá cao kết quả đạt được của mô hình và kiến nghị sớm hoàn thiện quy trình, đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến cáo nhân rộng mô hình.

Kết luận Hội thảo, ông Nguyễn Huy Trọng đánh giá cao kết quả đạt được của dự án đến thời điểm hiện tại. Qua kiểm tra thực tế mô hình, báo cáo của đơn vị chủ trì và ý kiến phát biểu tham luận của các đại biểu cho thấy mô hình phát triển tốt, mang lại hiệu quả kinh tế, giải quyết công ăn việc làm cho lao động nhàn rỗi... Đồng chí đề nghị đơn vị chủ trì trong thời gian còn lại, tiếp thu các ý kiến phát biểu của

đại biểu, cần tiếp tục theo dõi chặt chẽ, đánh giá chi tiết từng nội dung cụ thể theo thuyết minh của dự án, hoàn thiện quy trình nuôi. Xây dựng, hoàn thiện báo cáo tổng kết, các hồ sơ theo đúng quy định. Bên cạnh đó, tìm kiếm nguồn cung ứng giống ổn định, đảm bảo chất lượng để giới thiệu cho các hộ dân có nhu cầu nhân rộng mô hình. Quan tâm đến công tác môi trường, xử lý nước thải...

PC

* Đại hội chi đoàn Sở Khoa học và Công nghệ lần thứ V, nhiệm kỳ 2022-2024 thành công tốt đẹp

Chi đoàn Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh vừa tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2022-2024. Dự và chỉ đạo đại hội phiên chính thức có Đ/c Phan Thị Quỳnh Hương, Phó Bí thư phụ trách Đoàn Khối các CQ và DN tỉnh và Đ/c Đỗ Khoa Văn - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở KH&CN. Ban Chấp hành Đảng ủy Sở, trưởng các phòng Sở cùng tham dự.

Chi đoàn Sở KH&CN hiện có 34 đoàn viên, với độ tuổi trung bình 33,5; gồm 17 nam, 17 nữ; trong đó 25 đồng chí là đảng viên; về trình độ chính trị: 11 đồng chí trung cấp, 14 đồng chí sơ cấp; về trình độ chuyên môn: 12 thạc sĩ, 22 đại học.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị nhiệm kỳ 2019-2022, đề ra phương hướng nhiệm kỳ 2022-2024. Trong nhiệm kỳ vừa qua, được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện của Đảng ủy Sở, lãnh đạo chuyên môn, Đoàn khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, công tác đoàn và phong trào thanh niên có sự phát triển sôi nổi, tạo ra môi trường thuận lợi để đoàn viên rèn luyện, cống hiến, bồi dưỡng và nâng cao tinh thần cách mạng, hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ được giao, luôn được Đoàn Khối CCQ&DN tỉnh ghi nhận, biểu dương. Đây là tiền đề quan trọng để tập thể Chi đoàn thêm nỗ lực, quyết tâm bước vào nhiệm kỳ 2022 - 2024 với niềm tin thắng lợi và thành công. Với khẩu hiệu "Đoàn kết, sáng tạo, xung kích, tình nguyện"

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Chấp hành chi đoàn Sở KH&CN cũng thẳng thắn nhìn nhận hoạt động đoàn và phong trào thanh niên của chi đoàn vẫn còn những hạn chế như chưa kịp thời nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, sự phối hợp hoạt động của Ban Chấp hành đôi lúc không đều làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động chung.

Đại hội được nghe 5 tham luận của các phân đoàn trực thuộc như: Đoàn viên thanh niên sở KH&CN với phong trào nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Đoàn viên thanh niên tích cực tham gia xây dựng và thực hiện văn hóa công sở, nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Đoàn viên thanh niên Sở KH&CN với phong trào xung kích tình nguyện; Tuổi trẻ KH&CN chung tay xây dựng nông thôn mới; Đoàn viên thanh niên phát huy vai trò tham gia cải cách thủ tục hành chính.

Phát biểu tại Đại hội, đồng chí Đỗ Khoa Văn - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở nhấn mạnh: Tuổi trẻ Sở Khoa học và Công nghệ, ngoài thực hiện tốt các phong trào riêng của hoạt động Đoàn, đã đóng góp rất lớn vào thành công chung của toàn ngành trong thời gian vừa qua. Nhiệm kỳ mới, cần phát huy những ưu điểm, thế mạnh, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế như trong báo cáo đã nêu. Trong đó cần tập trung sức lực, nhiệt huyết của tuổi trẻ tham mưu cho Đảng ủy, chuyên môn nâng cao công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số, hoạt động dịch vụ KH&CN, có nhiều sáng kiến được áp dụng có hiệu quả, làm chủ công nghệ, chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN các cấp, đỡ đầu xây dựng nông thôn mới...

Phát biểu tại Đại hội, Đ/c Phan Thị Quỳnh Hương- Phó Bí thư phụ trách Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh đánh giá cao và biểu dương kết quả hoạt động của Chi đoàn trong nhiệm kỳ vừa qua. Nhiệm kỳ tới, đồng chí đề nghị Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2022-2024 cần cụ thể hóa ngay nội dung nghị quyết đại hội, bảo đảm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Đồng thời, Ban Chấp

hành khóa mới cần tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên với những cách làm hiệu quả, thiết thực; phát huy vai trò xung kích tình nguyện của đoàn viên thanh niên, khơi dậy tiềm năng, sức mạnh tuổi trẻ để xây dựng tổ chức đoàn ngày càng vững mạnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao...



Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Chi đoàn Sở KH&CN, nhiệm kỳ 2022-2024 gồm 5 đồng chí. Bầu trực tiếp Bí thư, kết quả đồng chí Nguyễn Thị Hải Tú trúng cử Bí thư Chi đoàn.

QT

*** Nghiên cứu đề tài nghiên cứu sự biến đổi tính chất cơ lý hóa của xỉ hạt lò cao tại Hà Tĩnh**

Sở KH&CN vừa tổ chức họp hội đồng khoa học nghiệm thu đề tài “Nghiên cứu sự biến đổi tính chất cơ lý theo thời gian và môi trường thủy hóa nhằm định hướng sử dụng hợp lý xỉ hạt lò cao (GBFS) Formosa tại Hà Tĩnh”.

Đây là đề tài do Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế chủ trì thực hiện từ tháng 6/2019 với mục tiêu nghiên cứu định lượng ảnh hưởng của điều kiện thủy hóa lên đặc tính thủy hóa của xỉ hạt lò cao Formosa Hà Tĩnh.

Đề tài cũng nhằm đánh giá định lượng ảnh hưởng của quá trình thủy hóa lên sự biến đổi tính chất cơ lý của xỉ hạt lò cao và môi trường xung quanh; xây dựng phương pháp dự báo cường độ kháng nén của xỉ hạt lò cao khi bị thủy hóa trong các điều kiện khác nhau; xây dựng cơ sở khoa học định hướng sử dụng hợp

lý xỉ hạt lò cao Formosa Hà Tĩnh làm vật liệu xây dựng tại địa phương; làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu tiếp theo trên sản phẩm xỉ gang thép khác sản xuất tại địa phương và ở Việt Nam.

Sau quá trình nghiên cứu, đề tài đã thu nhiều kết quả quan trọng. Cụ thể, nghiên cứu cho thấy, khi chưa thủy hóa, tính chất cơ lý của GBFS FHS gần giống với GBFS của các nước khác. Bề mặt GBFS FHS góc cạnh với nhiều lỗ rỗng giúp tăng sức kháng cắt lớn hơn cát tự nhiên trong khi độ xốp lớn hơn (nhẹ hơn). Đây là những tính chất thuận lợi khi sử dụng xỉ làm vật liệu thay thế cát tự nhiên trong xây dựng đắp nền, cải tạo nền đất yếu, làm đường, xây dựng công trình biển...

Về đặc tính thủy hóa, GBFS FHS có độ bền nén tăng dần theo thời gian trong môi trường ẩm tự nhiên mà không cần phụ gia. Trong môi trường nước máy, nước biển, môi trường kiềm cao độ bền cũng tăng theo thời gian. Ngược lại, độ thấm nước của xỉ lại giảm dần theo thời gian.

Kết quả phân tích và đánh giá thành phần nguy hại vô cơ và đặc tính phát thải chất độc khi ngâm chiết trong các môi trường khác nhau cho thấy GBFS FHS đảm bảo an toàn với môi trường khi sử dụng làm vật liệu xây dựng.

Trên cơ sở kết quả của đề tài, các nhà khoa học cũng đề xuất Hà Tĩnh kiến nghị Bộ Xây dựng cho phép hợp chuẩn sản phẩm GBFS Formosa nhằm tiến tới sử dụng thí điểm GBFS Formosa vào xây dựng tại Hà Tĩnh, đặc biệt trong xây dựng công trình biển và lĩnh vực cải tạo nền đất yếu. Đồng thời, sớm triển khai đề tài nghiên cứu tương tự đối với xỉ thép của FHS, giúp giảm áp lực bãi thải và môi trường cho doanh nghiệp (hiện đang lưu bãi lượng xỉ thép rất lớn) và khai thác tối đa những đặc tính ưu việt của vật liệu này vào xây dựng nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho môi trường.

Tại cuộc họp, thành viên hội đồng khoa học cũng đã phản biện một số ý kiến nhằm làm rõ kết quả nghiên cứu của đề tài. Đồng thời, hội đồng cũng đánh giá cao nhóm nghiên cứu đã tích cực, khoa học, chủ động triển khai, thực

hiện đề tài. Kết quả đề tài có tác động rất lớn trong việc tái sử dụng chất thải xỉ lò cao trong sản xuất gang thép tại Formosa. Đề tài là cơ sở giúp các nhà quản lý hoạch định chính sách, các cơ quan tham khảo và đưa ra định hướng sử dụng GBFS.

Tuy nhiên, đây mới là nghiên cứu bước đầu, là căn cứ khoa học quan trọng, cần có các thử nghiệm trong thực tiễn để có đánh giá chi tiết hơn trong thời gian tới.

Hội đồng nhất trí nghiệm thu đề tài và đánh giá xếp loại: Xuất sắc.

Dương Chiến

ỨNG DỤNG... (Tiếp theo trang 27)

kết nối tiêu thụ tại thị trường TP Vinh (tỉnh Nghệ An). Với diện tích 2.000m², lợi nhuận hằng tháng của 2 mô hình đạt 40 - 50 triệu đồng.

Được biết, trong khuôn khổ dự án, Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ đã triển khai tập huấn chuyên giao các quy trình sản xuất rau an toàn theo công nghệ cao áp dụng các thiết bị công nghệ thông minh (IoT) vào sản xuất với hơn 60 lượt hộ nông dân và cán bộ khuyến nông trên địa bàn. Dự kiến, dự án sẽ chính thức được tổ chức nghiệm thu, đánh giá kết quả trong thời gian tới.

Dự án bước đầu khẳng định được một số hiệu quả kinh tế vượt trội. Dự án triển khai là phù hợp với chủ trương về phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với nội dung quy hoạch xây dựng nông nghiệp công nghệ cao, đề án phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn. Đồng thời, mở ra một hướng sản xuất mới, hướng người dân phát triển sản xuất theo hướng bền vững, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn cho người tiêu dùng.

*Ông Lê Đình Doãn
Trưởng phòng Quản lý
Khoa học (Sở KH&CN)*

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIỀN BỘ KH&CN

Địa chỉ: Đường Ngô Quyền, xã Thạch Hạ, TP Hà Tĩnh

ĐT: 02393. 856703 Fax: 02393. 854969; Di động GD: 0912574966

Email: ngankhcnht@gmail.com

Chức năng: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ là đơn vị sự nghiệp hoạt động theo hình thức tự chủ tự trang trải 100% kinh phí chi thường xuyên, chịu sự quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh. Trung tâm có chức năng nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ về khoa học, phát triển công nghệ, tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ.

TƯ VẤN PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM OCOP

1. Đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp
2. Tư vấn đồng bộ từ xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh, quy hoạch bố trí mặt bằng,..các hồ sơ theo 18 tiêu chí và các giải pháp khoa học kỹ thuật nâng cấp chất lượng sản phẩm.
3. Tư vấn và hỗ trợ các đơn vị trong xúc tiến thương mại.
4. Tư vấn lắp đặt và cung cấp thiết bị Công nghệ.
5. Đào tạo kỹ thuật

Đến thời điểm hiện tại Trung tâm đã tư vấn 15 sản phẩm đạt 3 sao đạt tỷ lệ 100%. Một số hình ảnh sản phẩm đạt 3 sao chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP 2019-2020.





SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH

CÁC SẢN PHẨM ĐÃ ĐƯỢC CẤP VĂN BẰNG BẢO HỘ NHÃN HIỆU CỘNG ĐỒNG



MẬT ONG VŨ QUANG
NHÃN HIỆU TẬP THỂ
QB số 17666/QĐ-SHTT
ngày 3/4/2013



CAM BÙ HƯƠNG SƠN
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 610/QĐ-SHTT ngày 23/3/2015



BƯỚI PHÚC TRẠCH
CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
QB số 2180/QĐ-SHTT ngày 9/11/2016



CAM THƯỢNG LỘC
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 1016/QĐ-SHTT
ngày 9/1/2017



CAM VŨ QUANG
NHÃN HIỆU TẬP THỂ
QB số 21809/QĐ-SHTT
ngày 10/4/2017



NHUNG HƯƠNG HƯƠNG SƠN
CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
QB số 787/QĐ-SHTT
ngày 28/2/2019



MỘC THÁI YÊN
NHÃN HIỆU TẬP THỂ
QB số 1972/QĐ-SHTT
ngày 18/3/2019



CƯ ĐƠ HÀ TĨNH
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 43097/QĐ-SHTT
ngày 03/5/2019



CAM SƠN MAI
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 96278/QĐ-SHTT
ngày 31/10/2019



CAM KHE MÂY
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 68518/QĐ-SHTT
ngày 14/8/2019



MẬT ONG HƯƠNG SƠN
Nhãn hiệu chứng nhận
QB số 82656/QĐ-SHTT
ngày 29/10/2021



RAU CŨ QUẢ SẠCH TƯỢNG SƠN
Nhãn hiệu tập thể
QB đơn hợp lệ số 37584/QĐ-SHTT
ngày 12/5/2021



CHÈ HỒNG LỘC
Nhãn hiệu tập thể
QB số 57846/QĐ-SHTT
ngày 14/7/2021



MỘC THẠCH KIM
Nhãn hiệu chứng nhận
QB số 59575/QĐ-SHTT
ngày 19/7/2021



NƯỚC MẮM KỶ NINH
Nhãn hiệu chứng nhận
QB số 59577/QĐ-SHTT
ngày 19/7/2021